

**BAI HOC GIAO LY TRUONG SA-BAI
LOP TRANG NIEN**

SÖI PHUC-LAM CHAC-CHAN
(The Certainty of The Second Coming)

Tam Cai Nguyet
Thang To, Thang Nam, Thang Sau 2000

Hoi Thanh Co Noi Phuc Lam Viet Nam

VAI LỜI VEISOẠN GIAI

Ông Edward Zinke từng là Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh thành của Toàn cầu Tổng hội trong 14 năm. Ông là tác giả của nhiều bài học cho hướng dẫn viên trường Sa-bat. Ông có bằng Cử nhân Thần học tại Núi-học Loma Linda và bằng Thạc sĩ về Cựu ước tại Núi-học Andrews. Ông cũng là đồng viên chương trình Tiên-sứ Thần học tại Núi học Công giáo Hoa-kỳ.

Năm 1974, ông Zinke nhận trách nhiệm Hội nghị Kinh thành Tổng hội Bắc Mỹ và những Hội nghị Kinh thành khác tại Pháp, Đức, Đông Đức, Brazil, Ả-rập-saudi, Peru và Úc-châu khi ông làm việc tại Viện Nghiên cứu Kinh thành. Ông là chủ tịch Hội nghị Kinh thành Quốc tế đầu tiên tại Montemorelos, Mexico năm 1996 khi ông làm Hội trưởng Hội Thần học Cơ đốc. Ông cũng là chủ tịch Hội nghị Kinh thành Giê-ru-sa-lem đầu tiên trong thập niên 1998.

Dịch-giải Thanh Minh

Các bài học Trường Sa-bat lớp Trưởng Niên do bởi Chủ tịch Hội Thánh của Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm Thế Giới soạn thảo. Việc soạn thảo bài học trước hết đòi hỏi hướng dẫn tổng quát của Ủy ban Bài Học Trường Sa-bat thế giới, trong đó thành viên phục vụ với tổ chức có vai trò biên tập. Vì vậy anh bạn bài học trong Tam Cối Nguyệt phản ánh ý kiến của Ủy ban hướng dẫn, chủ tịch không nên phỏng hay nhất thiết tiêu biểu ý kiến của tác giả.

Mọi liên lạc, thư xin gửi về

Vietnamese Seventh-Day Adventist Church, P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

Mục Lục

1. Nhiều Gì Lam Cơ Đốc Giáo Là Cơ Đốc Nhân Thật?	5
2. Uy quyền Của Kinh thành Và Sự Phục-lâm Của Chúa ...	12
3. Sự Sảng-tạo Và Sự Tai-lâm	19
4. Ngày Sa-bat Và Sự Tai-lâm	26
5. Sự Chúa Nền Lành Thôi Nhốt Sự soạn Cho Sự Nền Lành Thôi Hai	33
6. Sự Cứu-rỗi Và Sự Tai-lâm	40
7. Nền Thành Và Sự Phục-lâm	47
8. Một Số Những Chờng-nhân Và Sự Phục-lâm	54
9. Sự Lam Chờng Của Hội thánh Con Sốt Lại Và Sự Phục-lâm	61
10. Trường Chờng Thôi-ky Ngạn Năm Và Sự Chúa Phục-lâm ...	68
11. Sự Chấn-chấn Về Ngày Chúa Tai-lâm	75
12. Thôi-ky Ngạn Năm, Sự Cuối-cung Của Tội-loại, Và Bất Nền Nền Mới	82
13. Nền Chúa Trời Bay-tới Sự Công-bình Của Ngài	89

LỜI TỎA

Chúng ta khỏi nhau thôi-kyngan năm mới với sỡng hiệnc-õu veSõi niệp vaSõimaing quan-trong: Sõicõu-roả chấc-chấc của chúng ta trong Nõic Chúa Giêxus. Tam-cainguyẻt này, chúng ta sehoic veamỏt Sõiniệp khác: Sõitai-lảm chấc-chấc của Chúa theo tin-lanh nõi nõi.

Trong sỡng hiệnc-õu này, chúng ta sehoic nhõng giaib-lyiveasõiphuic-lảm chấc-chấc của Chúa. Các giaib-lyinày gồm cõi uy-quyein của Kinh-thành, sõitab-thevaingay Sa-bait, sõicõu-roả, ñeinh thành vaSõiphain-xeit, các chõng-nhản của hoải-thành con sỏt lải, sõicheit vaSõiphuic-sinh, sõicuoả cung của toải aic, vaibat ñaui cuoic sỏng treñ ñaỏm õi.

Chúng ta cũng seinghiệnc-õu veayinghỏa của giab-lyi Giab-lyilải phain quan-trong trong sỏitõng-giao của chúng ta với Nõic Chúa Trỏi.

Mong rằng sỡng hiệnc-õu giab-lyitrong ba thảng này señem lải cho chúng ta niềm tin vớng-chấc vaSõibinh-an trong long khi chúng ta chõi nõi ngay Chúa phuic-lảm. Mong rằng sỡng hiệnc-õu của chúng ta seilam vớng mảinh nõic-tin veangay Chúa tai-lảm laSõihoan-thanh sỏiniệp tin-lanh cho theágian.

“Sõiphuic-lảm của Chúa Giêxus lañiẻm hy-vớng phỏic-hảnh của hoải-thành, vaSõimaing cuoả cung của tin-lanh. Sõiphuic-lảm của Chúa laỏthảt sỏi, moỏi mảt treñ theágian ñeui trong thỏy. Nhõng ngõoi cõng-binh ñaiqua nõi seisỏng lải, vaSõicung với nhõng ngõoi cõng-binh con sỏng, ñeui señõic veatrỏi với Chúa khi Ngỏi phuic-lảm. Nhõng nhõng ngõoi khõng cõng-binh seicheit. Hảu hết các lỏi tiẻn-tri ñaõõng-nghieim, vaSõitinh-hình theágioỏi hiẻn-tải chõng-toỏiChúa Giêxus sỏp tai-lảm. Con veangay giỏChúa tai-lảm thì khõng nõic toỏbỏy. Chúng ta hỏy luỏn luỏn chủañ-bỏ sỏn-sỏng ñeichõChúa phuic-lảm.” – Phõng trớch “Fundamental Belief, 24” trong *Seventh-day Adventists Believe . . . A Biblical Exposition of 27 Fundamental Doctrines*.

ÑIỂU GỈ LAM CÕ-ÑOIC GIAB LAI CÕ-ÑOIC-NHẢN THẢIT?

CAU-GOIC: “Vảisỏisỏng nõi nõi laỏnhin biẻt Cha, toỏc laỏNõic Chúa Trỏi cõimỏt vaỏthảt, cung Jesus-Christ, laỏÑảng Cha ñaỏsỏi ñeinh” (Giảng 17:3).

CHIEU SA-BAIT

ÑOIC KINH-THÀNH NGHIỄNC-ÕU TUẢN NẢY: Sang-theỏKyỏ1:26; Eỏpheỏsỏ2:8; 3:9; Eỏsỏi 59:2; Eỏxeỏchi-eỏn 14:7; Oỏseỏ2:19, 20; Khai-huyeỏn 19:7, 9; Giảng 5:39.

TỎ-TỎÕNG QUAN-TRỎNG: Muỏc-ñớch của Cõ-ñõic-giab laỏcõi nõi sỏng tõõng-giao với Nõic Chúa Trỏi. Sỏitõõng-giao này señõõic troỏn-veinh trong ngay Chúa tai-lảm khi chúng ta thỏy mảt nõi mảt với Nõic Chúa Trỏi.

YINGHỎA THẢIT CỦA CÕ-ÑOIC-GIAB. Cõ-ñõic-giab hoỏt-ñõng đõia treñ tỏ-tỏõng cỏn-bỏn nỏp? Muỏc-ñớch của Cõ-ñõic-nhản laỏgỉ?

Cỏu chuyeỏn sau này noỏi leỏn ngõoi ta đảm lam gỉ ñeitraỏlỏi nhõng cỏu hoỏi treñ này vaỏtim sỏicõu-roỏ cho mình.

Simeon Stylites laỏmỏt nhảnh-đảt vaỏ theỏkyỏthỏiba. Oỏng bỏn hết tai-sỏn mình khi trỏineỏn Cõ-ñõic-ñõa Oỏng tẻng em mình mỏt sỏatiẻn ñeủ mua thỏic-phỏm vaỏđảng phỏn con lải cho nhảithỏ. Oỏng sỏng trong mỏt cỏi hang vaỏđảnh thỏ-giỏsuy-gỏm ñeủqueỏ-lỏng xaỏhoỏ. Khõng bao lỏu nhiều ngõoi muỏn lam mỏn-ñõacủa oỏng ñeinh tìm kiẻm Simeon. Vì vỏy oỏng rỏi ñi xa hỏn trong ñõng vỏng vaỏxaỏy mỏt cỏi thỏp ñeủsỏng cỏch biẻt khoỏ theágian. Nhõng các mỏn-ñõoỏng xaỏy thỏp õichung quanh oỏng. Cuoỏi cung oỏng ta xaỏy mỏt cỏi thỏp cao sỏu mỏi thỏõic. Anh ñeủcỏithỏsuy-gỏm mỏkhõng bỏ ai quỏy-rỏy.

Bỏn traỏlỏi theỏnỏp cho cỏu hoỏi õiñnỏu bỏi hỏc tuỏn này?

ÑỒIC TAO DÔNG ÑEÀ SÔNG VỒI ÑOAN-THEÁ(Sang-theá Kyù1:26; 5:1; Giêarêami 3:14; I Coàrinh-toá1:9; Êlêphêsoá3:9).

Tại sao A-ñam và Êlêva còitheáthoàng-coàng vớì Ñoic Chuá Tróit? Sang-theá Kyù1:26; 5:1. Ñoic Chuá Tróit oôic-ao còisôitôông-giao mãt-thiêtnaovớì chúng ta? Giêarêami 3:14.

Kinh-thành laicáu chuyêntình thông củá Ñoic Chuá Tróit nớitớì cho chúng ta và Ngáit oôic-muón ôivớì chúng ta. Liênsau khi toá-loáixáim-nháp theágian, Ñoic Chuá Tróit nớichuyênvớì A-ñam và Êlêvatrông vớon Êlênen. Ngáit ban cho hớilớihớivá Ñang Cõu-theá Ñoic Chuá Tróit tiếptuíc phan dàychúng ta vàchông-trình cõu-roá củá Ngáit bớicáic ñang tiêntri vàsõñhòit Ngáit dàndã Y-sô-ra-ênt ra khoit Êdíp-toá và Ñáit Hòit. Ngáit khiêndã Giu-ñã ñilam phuturêñehóibieftoá-loáimình mãtquay tróivề cung Ngáit. Ñoic Chuá Giêasu ñênt trong theágian ñêiphuíc-hỏisõithoàng-coàng mãt nớimãt vớì Ñoic Chuá Tróit. Ñoic Chuá Giêasu seotailáim ñêichúng ta còitheá sống vớì Ngáit.

Cáuchuyênhỏinhôn củá Oáseá và Gôme bay-toítinh yêuthoàng củá Ñoic Chuá Tróit nớivớì chúng ta. Gôme bớichông ñitheo ngõoikhaic. Oáseátim kiêmvớì mình nhiêuláin, vàcuóicung ñêitim ñoic nang khi nang ñang chõñêabò bãn lam nỏilá Oñg ñem nang vàlam vớì mình tróit láit.

Bãn cõng hó ráng Cõ-ñoic-giáov chã lam mãt tồ-tôông hay lam mãt hanh-ñoàng? Hay bãn hó ráng Cõ-ñoic-giáov lamsõitôông-giao vớì Ñoic Chuá Tróit qua Ñoic Chuá Giêasu? Giáit-ñghóa cáu trãilớit củá bãn.

XA CÁICH BỒI TOÁI-LOÁI (Êlêsai 59:2; Êlêxeáchi-ênt 14:7).

Ñiêugì gáy ñênsõiphãn-reógiõ Ñoic Chuá Tróit vàloáit ngõoit? Sang-theá Kyù3:8-23.

Kinh-thành miêutãitheánaovớì tình-trãng chúng ta ngay nay? Ñiêunay dàychì cho chúng ta vàkết-quácủá sõiphãn-reókhõit Ñoic Chuá Tróit? Êlêsai 64:6; Roáma 1:21-32; 3:10-19, 23.

Luáit-pháp Ñoic Chuá Tróit bay-toitbãntãinh Ngáit lãisõiyêuthoàng. Toá-loáit lãiphãmluáit-pháp củá; khi chúng ta phãmtoáit thì chúng ta chõng-nghõclãit bãn-tãinh củá Ñoic Chuá Tróit. Chúng ta khõng theátiếptuíc sõng thõng-coàng vớì Chuá mãcõichõng-nghõclãit bãn-tãinh Ngáit vàchõng-trình yêuthoàng củá Ngáit danh cho chúng ta.

Chúng ta khõng theáñem chĩ ñênvớì Chuá ñêiduy-trĩ mãtôông-giáov củá chúng ta vớì Ngáit. Chúng ta giõng ñhõ mãt cáit cáit mãt rế ñhõ mãt nhanh nỏ chãt khoit gõc nỏ (Giãng 15:1-8). Nhanh nỏ khõng theálam chĩ ñoic ñêisõng. Ñhõrãñ-ñiênt Chuá, chúng ta ñoic thãp và cáit nỏ. Chúng ta ñoic lam con nuóit trong giã-ñĩnh củá Ngáit.

Hãy ñêithĩ giõxết thãit-ñoãmình nớivớì Chuá khi toá-loáit khiênbãn xa cáit Ngáit. Ñõng sõimình cãm ñhõ theánaov. Bãn cõithãy Ñoic Chuá Tróit ñhõ lãngõoit Chã yêuthoàng hay mãt nhãlãñh-ñãov hũng-ãit chãmuón trũc-xuãt bãn ra khoit giã-ñĩnh? Tại sao bãn cãm ñhõ ñhõ vàit?

CÁC GIAO-LYI NĒU LIĒN-QUAN VỚI NHAU (Giăng 5:36, 40; Lu-ca 24:27; II Ti-mo-thê3:16).

Sôi đăy vang năo liĒn-kết căi Kinh-thanh? Tăi sao Nổic Chúa Tróit ban cho chung ta Kinh-thanh? Giăng 5:39, 40; Lu-ca 24:27; II Ti-mo-thê3:16.

Một số người nghĩ rằng còn những giao-ly riêng-biệt cho Cô-nôc-giăo. Một số người khác lại chọn chă những năo năp-đăn năi với hoi. Ví-dui, côi người năi rằng ngay thời Băy Sa-băit vă sối phuc-lăim lă giao-lyi quan-trong của Hoi-thanh Cô-nôc Phuc-lăim, những chung ta không căi chấp-nhăn sối săng-tăo trong său ngay nhô nă ghi chép trong Săng-thê Kyi

Hăy tồing-tồing một băi biĒn năp căi trăng. Hai bên chung ta lă những gioc năi cao. Săng biĒn năp đăp-vă băi tung-toiĒ trĒn những sôon năi. Những năi măy lô-lôing trĒn tróit cao, văi nhă hoang-hoăi chieău-săng trĒn băi căi ôôt, loing-lănh trĒn những lôon săng. Thăi năp tuyĒt-vôit!

Băy giô hăy nhĒn xem khi cănh vă thay năi. Hăy tồing-tồing cūng băi biĒn đăy, cūng sôon năi vă săng cao. Những măy bao-phuikhoing-trung. Bău tróit tăi năi, mă gioc lănh lăi. Không ănh săng chieău trĒn băi căi vă không một ănh hoi trăi trĒn bău tróit.

Khi chung ta hăy-bôit hay bēi cōng một giao-lyi Kinh-thanh thì cūng giōng nhô những năi măy che phuimă tróit. Chung ta côi thê đăi cūng chăi đăy, nhô cănh-tồing không giōng nhau. Năi quan-trong hōn hĒt lă "Nổic Chúa Con" chieău săng mōi giao-lyi

"Leithăi bao-trum năi giao-lyi những những giao-lyi đăy không phăi căch nhau. Căi giao-lyi năy liĒn-quan với nhau, hōp thanh một khoi trōin-vein, với Nổic Chúa Giêsu lă trung-tăim. Những leithăi trong Kinh-thanh lă vōing-bēi vă không hĒ thay năi nhô ngăi của Nổic Chúa Tróit." —Phoing trĒch *Selected Messages*, bô 2, tr. 87.

"Leithăi lă sối hy-sinh trōin-vein năi đănh cho chung ta. Leithăi lă sối côi-chuoc hoăn-toăi chung ta côi thê nhăi-lănh. Nổic Chúa Giêsu lă Trung-tăim hăng săng. Leithăi Nổic Chúa Tróit chieău săng trĒn chung ta. Leithăi của Chúa không phăi lă những giao-lyi riêng-rei... Cōng-viĒc của Nổic Chúa Giêsu giōng nhô sối đăy vang buoc chăi căi giao-lyi với nhau kết-hōp thanh một khoi nguyên-vein." —Phoing trĒch *Manuscript Releases*, bô 19, tr. 91.

Hăy nghĩ năi một giao-lyi Kinh-thanh năc-biĒt, nhô sối Chúa Phuc-lăim. Hăy thăb-luăn thê năo những giao-lyi năy liĒn-quan với nhau. Thê năo Nổic Chúa Giêsu lă trung-tăim của mōi giao-lyi

NGHIĒN-CÔI BÔITUC: Năi hăi đă thêm băi hoi tuăi năy, hăy năi Gioc 13:16; Êsai 12:2; Ma-thi-ô 25:1-13; Rôma 5:10, 15-18; Rôma 6:23; Êphêso 4:7; 5:21-32; Côi lăise 1:21; II Ti-mo-thê 2:10; I Giăng 5:12; Khai-huyĒn 21:2, 9.

Xin năi "Growing Up Into Christ" trong *Steps to Christ*, tr. 67-75.

"Tăi muon thăy Nổic Chúa Giêsu, lă Năi chōi thōng-khoă vă chă căch nhuc-nhăi trĒn thăp-tô-giăi Tăi muon năi măi triu tăi năi chă Ngăi. Tăi muon găy năi căi vă lăm trăn-ngăp khăp tróit với những băi nhăc du-dōng nhôit." —Phoing trĒch *Sermons and Talks*, bô 2, tr. 34.

NĒI TĂI THĂI-LUĂN:

1. Băi nhô gi vă ngay Chúa tăi-lăim?
2. Băi côi vui mōng khi găp Chúa Giêsu không? Hay băi sối-hăi khi găp Ngăi? Xin giăi-nghôa.
3. Năi gi quan-trong nhôit băi côi thê lăm năi đăi săi-săng găp Chúa Giêsu? Băi côi thê chia-sôt với người khác thê năo vă sối vui mōng trong ngay Chúa phuc-lăim?

TÔM-LÔIC: Muc-năch của Cô-nôc-giăo lă phuc-hoă sối tồing-giăo của chung ta với Nổic Chúa Tróit vă với thă-nhăi. Chung ta khôit-sôit hoi-hiĒn muc-tiĒu năy khi Nổic Chúa Giêsu trôin trĒn trung-tăim của mōi giao-lyi vă phăi-hănh của chung ta. Trong băi hoi kết Ēp, chung ta sôit hăy giao-lyi vă lăi săng răi lă quan-trong năi khôit lănh trong sối tồing-giăo với Chúa. Chung ta sôit hăy Ngăi măi năi măi khi Chúa phuc-lăim vă chung ta sôit băi năi săng cūng Chúa trong côi năi năi.

UY-QUYỀN CỦA KINH-THÀNH VÀ SỞ PHỤC-LÂM CỦA CHÚA

CAU-GÓC: “Vai mỗi sứ thần chép tỏ xóa nếu nên dạy-đạo chúng ta, hầu cho bởi sứ thần-nhuộc và sứ thần-ủy của Kinh-thành dạy mà chúng ta hiểu sứ thần-trông-cày” (Rô-ma 15:4).

CHIEU SA-BAIT

NOTE KINH-THÀNH NGHIÊN-CỨU TUẦN NÀY: Phục-truyền 29:29; Thi-thiên 111:10; Ê-sai 66:2; Giê-rê-mi 8:9; Ma-thi-ô 7:24-29; Lu-ca 24:25-27; Giăng 5:39; I Co-rinh-toá 1:20, 21; II Ti-mô-thê 3:15; II Phi-e-rô 1:19-21.

TỔ-TỔNG QUAN-TRỌNG: Note Chúa Trôi ban cho chúng ta lời hứa về sứ Chúa Phục-lâm trong Kinh-thành. Ngoài Kinh-thành, chúng ta không có ý niệm chi về tông-lai và công-việc Chúa sẽ làm.

SỞ CHẤC-CHẤN VỀ NGÃY PHỤC-LÂM VÀ VE KINH-THÀNH. Ngươi ta muốn biết việc gì sẽ xảy nên trong tông-lai. Hỡi có gắng hỏi- hỏi về tông-lai nhiều cách. Có người tìm hỏi các vong-linh, những lời sám nhô người Delphi trong cõi Hy-lạp hay các thầy bói. Có những người khác dựa vào khoa-học và những nghiên-cứu khác của loài người tiên- đoán về tông-lai. Những không có Kinh-thành thì chúng ta sẽ có những tổ-tổng sai-lầm về tông-lai.

Note Chúa Trôi đã cho chúng ta biết về tông-lai. Chúng ta có thể biết Chúa Giê-su sẽ tái-làm vì Ngài đã phán dạy nhiều nơi trong Kinh-thành.

UY-QUYỀN CỦA KINH-THÀNH (II Ti-mô-thê 3:15; II Phi-e-rô 1:19-21; 3:2-16; I Co-rinh-toá 10:11).

Kinh-thành là sách dạy-biết vì nên từ Note Chúa Trôi cho không phải từ loài người. Các tiên-tri viết Kinh-thành, những Kinh-thành là lời của Note Chúa Trôi. Note Chúa Trôi ban sứ thần Ngai cho dân-sứ sống trong thời-ky và nói-điều dạy-biết. Ngài truyền sứ thần cho các tiên-tri trong ngôn-ngữ và văn-hoà của họ. Note Thanh-Linh hướng-dẫn họ ghi chép Kinh-thành là sứ mệnh của Note Chúa Trôi.

Phi-e-rô nói gì về uy-quyền của Kinh-thành? II Phi-e-rô 1:19-21.

Kinh-thành hiểu soi-dẫn bao nhiêu? Mục-ních của Kinh-thành là gì? II Ti-mô-thê 3:15-17; II Phi-e-rô 3:2-16; I Co-rinh-toá 10:11.

Một số người không biết quyền-lực của Kinh-thành. Họ có tổ-tổng riêng của mình về tông-lai và phương-cách để giải-quyết mọi vấn-đề. Họ giải-nghĩa tông-lai theo niềm chiêm bao mình. Chúng ta bỏ cảm-đoá nhiều cách để hành-hoàng theo ý riêng và nhiều-khiến tông-lai. Những chúng ta phải luôn luôn vâng theo Note Chúa Trôi là Ngài yêu-thông và khoan-ngoan hướng-dẫn chúng ta ngay bây giờ về tông-lai.

Quan-niệm của bạn về Kinh-thành ảnh-hưởng thế nào tới hiểu biết của bạn về tông-lai? Bạn sống cách nào nếu không chấp-nhận lời hứa của Kinh-thành về sứ phục-sinh trong ngày Chúa tái-làm? (I Co-rinh-toá 15:19). Bạn có cảm thấy mình cần nhiều-khiến Kinh-thành chăng? Hay bạn sẵn-sang hiến-đăng nói mình về tông-lai theo lời Kinh-thành?

NGHIÊN-CỨU BỔ TỤC: Thi-thiên 119:98-100, 105, 130; Ê-sai 40:12-28; Giăng 10:35, 36; 14:6-11; Rô-ma 1:20; I Giăng 1:1-3; 2:5.

Xin đọc "The Scripture a Safeguard", trong *The Great Controversy*, tr. 593-602.

Những nguyên-tắc của Kinh-thánh và ân-niên tông-quan với nhau. Bối-nối-tin chúng ta chấp-nhận Kinh-thánh là sở-ban-cho của Nối-Chúa-Trời. Sở-khoản-ngoan của con người không tạo nên Kinh-thánh. Nối-tin là một sở-ban-cho khác của Nối-Chúa-Trời. Chúng ta không nên coi bối-việc làm. Sở-cứu-roi là sở-ban-cho của Nối-Chúa-Trời và do ân-niên của Ngài mà thôi. Công-việc của loài người là *ket-qua* của sở-cứu-roi. Lý-trí rất quan-trọng khi cần-cốt trên lời Nối-Chúa-Trời. Nếu chúng ta không chấp-nhận quyền-lực của Kinh-thánh thì chúng ta sẽ mất sở-hiểu-biết về ôn-cứu-roi là sở-ban-cho của Nối-Chúa-Trời.

Sở-tổng-quan giữa Kinh-thánh và sở-phục-làm chắc-chắn như sau:

1. Chúng ta sẽ không biết chắc về sở-phục-làm của Chúa nếu không coi Kinh-thánh.
2. Kinh-thánh nếm lại cho chúng ta sở-hiểu biết về Nối-Chúa-Trời và sở-cứu-roi giúp chúng ta sửa-sửa cho ngay Chúa phục-làm.
3. Kinh-thánh ban cho sở-niệm-tin-lành phải nên giảng ra cho ngay cuối-cung.
4. Sở-phục-làm của Chúa liên-quan nên cuối-thiên-ai náu-tranh vô-nãi. Những người sửa-sửa và rao-giảng ngay phục-làm của Chúa thì vâng theo lời dạy của Kinh-thánh.

NỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao sở-hiểu biết giải-ly Kinh-thánh là quan-trọng? (Xin đọc I Ti-mô-thê 4:6; II Ti-mô-thê 4:3; Tít 1:9).
2. Quyền-lực Kinh-thánh sẽ làm gì cho chúng ta trong ngay cuối-cung?

TỔM-LÖÖC: Lời Nối-Chúa-Trời trong Kinh-thánh là nền-tảng của sở-tin-cậy chúng ta về ngay Chúa phục-làm. Không coi Kinh-thánh, chúng ta sẽ không có sở-hiểu biết và hy-vọng về thiên-nang với Chúa Giê-su.

SỞ SÁNG-TẠO VÀ SỞ TÀI-LÀM

CAU-GỐC: "Ta là An-pha và Ô-me-ga, là Thôi-Nhật và là Sau-Chối, là Nâu và là Rốt" (Khải-huyền 22:13).

CHIỀU SA-BÀI

NỐI KINH-THÀNH NGHIÊN-CỨU TUẦN NAM: II Phi-e-rô 3:1-16; Ê-sai 65:17; Khải-huyền 21:1; 22:1, 2, 13.

TỔ-TỔNG QUAN-TRONG: Tổ-tổng chúng ta về bản-nhau của thế-gian ảnh-hưởng nên tổ-tổng của chúng ta về Nối-Chúa-Trời và sở tài-làm.

KINH-THÀNH VÀ THUYẾT TIỀN-HOÀ. Thuyết-tiền-hoà dạy rằng đời sống trên đất-tiền-hoà trong thời-gian hàng triệu, hàng ngàn năm. Một số Cô-nôc-nhân chấp-nhận thuyết-tiền-hoà với một vài sở thay đổi. Họ tin rằng sở sống không tiền-hoà cách ngẫu-nhiên. Họ tin rằng sở sống bắt đầu từ một tế-bào nhỏ qua phép-lai của Nối-Chúa-Trời và sở sống nên phát-triển từ tế-bào ấy qua một thời-gian khá lâu bởi sở-niên-khien của Nối-Chúa-Trời.

Thuyết-tiền-hoà đã thay đổi quan-niệm của xã-hội ngay nay. Thuyết này ảnh-hưởng nên quan-niệm về nguồn-gốc của thế-gian. Thuyết này cũng ảnh-hưởng nên luận-ly Cơ-phái Nối-Chúa-Trời đã ban cho chúng ta tiêu-chuẩn về luận-ly khác? Hay luận-ly *ket-qua* của văn-hoà? Chúng ta có sống theo luật-vang (Ma-thi-ô 7:12) hay theo sở sinh-toàn của kẻ-mảnh? Thuyết-tiền-hoà ảnh-hưởng tổ-tổng chúng ta về sở sống, về giải-trò cái-nhân, sở-tổng-giao của con người, về tổ-tổng-lai, và ảnh-hưởng của Nối-Chúa-Trời trên thế-giới. Thuyết này cũng thay đổi ngay cái quan-niệm chúng ta về sở-cứu-roi. Tại sao sở-cứu-roi là cần-thiết? Cuối-cung lý-thuyết này tiêu-diệt lòng-tin cậy của chúng ta về sở Chúa phục-làm.

Tuần-lễ này, chúng ta hãy nhớ rằng niềm-tin về sở sáng-tạo trong Kinh-thánh có ảnh-hưởng quan-trọng nên niềm-tin về sở Chúa phục-làm. Mục-đích của sở Chúa Giê-su tài-làm là phục-hồi hoàn-toàn con người. Nếu Nối-Chúa-Trời không đồng-ý nên thế-gian trong sáu ngày liên-tiếp, thì không cần phục-hồi con người.

SÖITAO-THEÁ NÖIC CHUAI TRÖI, VAISÖIPHUIC-LAM (Thi-thien 139:4; Công-vui 1:11; I Giang 4:7, 16; Giu-ñe 25; Khai-huyen 16:7).

Những câu sau này nói gì về những đặc-tính của Chúa? Thi-thien 139:4; I Giang 4:7, 16; Giu-ñe 25; Khai-huyen 16:7).

Nöic Chúa Tröi là Chúa của quyền-phep và thông-sang. Ngài cũng là Nöic Chúa Tröi của tình thông. Nöic Chúa Tröi của tình thông coi cho phep ta vượt qua Ngài trải qua sự tiến-hoá – với nhiều nau-khoá qua sự sống con của những kẻ mạnh nhốt – và cuối cùng mỗi ta nên loài người theo hình-ảnh của Ngài?

Có người nghĩ rằng Nöic Chúa Tröi là Chúa của tình thông và quyền-phep, nhưng Ngài không thông-minh lắm. Có lẽ Nöic Chúa Tröi không muốn ta nên sự nau-khoá những Ngài đã sai-lầm trong việc ta nên nhân-loại phải trải qua con đường nau-khoá. Thuyết thần-linh tiến-hoá tin rằng sự nau-khoá không phải là hậu-quả của tội-lỗi. Thuyết này cho rằng sự hiện-diện của nhân-loại là do sự sống con của những kẻ mạnh nhốt, và sự nau-khoá là hậu-quả của việc sáng-tạo của Nöic Chúa Tröi.

Thuyết thần-linh tiến-hoá cũng không chấp-nhận rằng Nöic Chúa Tröi hạnh-những trong lịch-sử. Nhưng nếu Nöic Chúa Tröi không hạnh-những trong lịch-sử thì chúng ta phải hỏi Ngài có can-thiệp vào lịch-sử khi Ngài phúc-lâm chăng? Nếu Ngài không tạo nên chúng ta bởi lời phán của Ngài thì Ngài có tại-tạo chúng ta trong ngày phúc-sinh khi Ngài tái-lâm chăng?

“Thế giới nọ bị của chúng ta là quyền sách học của vũ trụ. Mục-ích là lung của ăn-ăn, sự mau-nhiệm của tình thông cầu-ước là để tại mọi các thiên-sứ ở ao chiêm-ngó.” – Phong trích The Desire of Ages, tr. 19.

SÖITAO-THEÁ NHAN-LOAI, VAISÖIPHUIC-LAM (Sang-thea Kyu 2:7; I Coarinh-toa 15:42-55).

Nöic Chúa Tröi đồng nên loài người thế nào? Sang-thea Kyu 2:7. Có sự liên-he nào về sự tạo thế với sự phúc-sinh và sự Chúa tái-lâm? I Coarinh-toa 15:42-55.

Kinh-thành dien-tai A-nam là một non-vô. Linh-hồn không phải là một phần riêng-rei của một người sẽ tiếp-tục sống sau khi người nọ chết.

Thuyết thần-linh tiến-hoá tin rằng chúng ta tiến-hoá từ một hình-thé sống hai-nhạng trải qua nhiều năm, rồi tới một lúc nào đó chúng ta nhận được một linh-hồn. Thuyết này dạy rằng linh-hồn phần-rei khỏi chúng ta. Tô-tông này cho phep chấp-nhận thuyết linh-hồn bất-tối.

Thuyết thần-linh tiến-hoá hỏi rằng Nöic Chúa Tröi có can-thiệp vào lịch-sử nhân-loại và có những phep lại thất sự xảy ra chăng. Rồi thuyết này nói rằng có những loài và nhận một linh-hồn và trở nên người. Những loài và có thể nhận được một linh-hồn vào lúc nào đó chăng? Tại sao không chấp-nhận chuyê-n-tích Kinh-thành hôn lai ra một chuyê-n khác.

Loài người do Nöic Chúa Tröi tạo nên theo hình-ảnh Ngài (Sang-thea Kyu 1:26, 17). Thế nào tô-tông này nghịch lại với tô-tông của thuyết tiến-hoá? Nhiều người tin rằng loài người càng ngày càng trở nên tốt hơn. Tô-tông này nghịch lại với sự dạy-đọc của Kinh-thành về tội-lỗi (II Ti-moá thea 3:13). Những ôn-phôic nào chúng ta nhận được khi tin-tông nói Kinh-thành và công-trình của Nöic Chúa Tröi trong việc đồng nên và phúc-hoá chúng ta?

SÖISAING-TAÖ, SÖICÖU-ROİ, VAISÖIPHUC-LAM (Roăma 5:6-12, 14, 21; 6:23; I Coărinh-toă15:21, 22; Heăbô-rô 2: 9-18; 9:15).

Kinh-thanh dạy gì vềnguồn-gốc tội-loại vàảnh-höông của tội-loại trên mọi ngöôi? Roăma 5:12, 14, 21; 6:23. Leithat này nghòch lai với thuyet tien-hoa theanăo?

Thuyet than-linh tien-hoa khöng chap-nhain quan-nieim tội-loại trong Kinh-thanh. Hoi tin rang loai ngöôi khöng phaim tội lam mat hinh-aanh Nöic Chua Tröi bôiv Nöic Chua Tröi khöng bao giöotao nen loai ngöôi giöng hinh-aanh Ngai. Hoi tin rang nhain-loai năivăi nang *tien-hoa* theo hinh-aanh Chua.

Neu thuyet than-linh tien-hoa chap-nhain leithat của Kinh-thanh về tội-loại, thì hoi phai noi rang loai ngöôi năivăi nöic döng nen với ban-tainh tội-loại. Neu nêiu noi la nung thì chung ta coi thea ngho rang Nöic Chua Tröi döng nen loai ngöôi coi ban-tainh tội-loại.

Thuyet than-linh tien-hoa cuing khöng chap-nhain leithat của Kinh-thanh vềsöi chet thea của Nöic Chua Giêsu. Neu chung ta tien-hoa thì khöng coisöi Sa-nga luic ban nău. Neu khöng coisöi sa-nga thì cuing khöng can nêin möt vì cöu ngöôi ra khoi toi.

Kinh-thanh noi gi vềnen-tang của söicöu-roăi chung ta? Roăma 5:6-12; I Coărinh-toă15:21, 22; Heăbô-rô 2:9-18; 9:15. Theanăo söidây-doă của Kinh-thanh vềsöi cöu khoi toi vàsöi phuc-hoi nghòch lai với thuyet tien-hoa?

Nhöng chui nêivăi cuoc thien-ac nău-tranh vô-năi vàchöng-trinh cöu-roăi rat quan-tröng cho giao-lyu Cô-noc Phuc-lam. Thuyet than-linh tien-hoa se thay noi nhöng chui nêi này. Cuoc thien-ac nău-tranh vô-năi se nöic dien ra trong söi tien-trien của thuyet tien-hoa thay vì giöa Chua Giêsu và Sa-tan. Chöng-trinh cöu-roăi se nöic thöic-hien nhö la möt söi phat-trien của thuyet tien-hoa thay vì söi thöng-giao của Nöic Chua Tröi, söi hien-dien của Ngai, söi nhap-the söi nău-khoi söi chet, phuc-sinh, thang-thien, coing-viec trong nen thanh, söi phuc-lam, söi tai tao năi möi, và vân vân.

Toi se ngho vềtoi theanăo neu toi nöic tien-hoa tömöi sinh-vă hai năng? Theanăo tö-töông vềsöi tien-hoa của toi anh-höông nen söi phan-biet phai trai, söi kinh-tröng của toi nöi với tha-nhain, và tö-töông của toi về töông-lai? Theanăo toi cam ngho vềtoi và töông-lai toi khi toi ngho minh la con trai hay con gái của Nöic Chua Tröi, nöic döng nen giöng nhö Ngai, nöic phuc-hoi theo hinh-aanh Ngai, và nöic sain-sang nhain söi söng nöi nöi khi Ngai phuc-lam?

NGHIEN-CÖU BOATUIC: Xin nöic Saing-thea Kyil; Roăma 5; I Coărinh-toă 15.

Xin nöic chöông "Khoa-hoc và Kinh-thanh" trong *Education*, tr. 128-134.

"Nhöng löi canh-cai của Kinh-thanh về nhöng nguy-hiem chung quanh hoi-thanh Chua thuoc về chung ta ngay nay. Trong thoi cai söi nöa ngöôi ta coă gang huy-böi nöic tin noi Kinh-thanh bôiv nhöng löi truyen khaivăi triet-lyu loai ngöôi. Sa-tan coă gang höông-dan ngöôi ta theo con nöông sai-laic bôiv triet-lyu của thuyet tien-hoa, vong-hoan hien-thuyet, và than-văi nhăt-thea phai (pantheism). .. Nhöng triet-lyu và ykien thea gian tieu-diet nöic-tin noi Kinh-thanh lai löi của Nöic Chua Tröi. Tô-töông loai ngöôi cööp mat quyên-phep của löi Nöic Chua Tröi lai löi nêiu-khien, nang-nöi và söi-dan nöi söng loai ngöôi." — Phoing trích *The Acts of the Apostles*, tr. 474.

NÊITAI THAD-LUAN:

1. Quan-nieim của chung ta về nhöng coi hoat-nöng của Nöic Chua Tröi trong quai khöi anh-höông theanăo nen tö-töông chung ta về cai ch Nöic Chua Tröi se hoat-nöng trong töông-lai?
2. Quan-nieim của chung ta về hoat-nöng của Chua coi tang-cöông niem tin của ban về söi saing-tao và chöng-trinh của Chua cho töông-lai chang?
3. Leithat noi về ban nen töi ban tay saing-tao của Nöic Chua Tröi, ban chap-nhain söi cöu-roăi của Ngai và trong chöi söi Chua tai-lam anh-höông theanăo nen söi giao-tiep của ban với tha-nhain?

TÖM-LÖÖIC: Kinh-thanh dạy về Nöic Chua Tröi hanh-nöng trong lüch söi khi Ngai tao nen thea gian và chăt-chăt Ngai se tai-lam, möi mat nêiu tröng thay. Ngai döng nen möi söi bôiv löi Ngai, và Ngai se tai tao trong ngay phuc-sinh. Ngai năi döng nen vôön Eănen và Ngai se tai tao năi möi. Cam tai Nöic Chua Tröi chung ta coi hy-vöng về ngay Chua tai-lam bôiv Nöic Chua Tröi lai Năng Tao-hoa và Năng Cöu-chuoc chung ta!

NGÀY SA-BÀIT VÀ SỞI TAI-LAM

CAU-GOC: “**Ńi**oc Giêhoáva phan: Vi nhô trôit môit nãt môit masta hau dông, seicôit con trôit mat ta theánao, thì dong-gioing vađanh-hieũ caic ngôit cũng seicôit con theáy. **Ńi**oc Giêhoáva phan: Tôngay trãng môit nãt nãt ngay trãng môit khai, tôngay Sa-bãit noi nãt ngay Sa-bãit kia, moi xac-thôt seicôit thôit trôit mat ta” (Eã sai 66:22, 23).

CHIEU SA-BÀIT

ŃIOC KINH-THANH NGHIEN-CÔIT TUAN NAM: Saing-theá Kyũ2:3; Xuat Eãđip-toã Kyũ20:8-11; Phuic-truyen 5:12-15; Eã sai 58:13, 14; Heã bô-rô 3:16 – 4:10; Khai-huyen 14:6, 7, 12.

TÔ-TÔNG QUAN-TRÔNG: Ngay Sa-bãit bay-toi **Ńi**oc Chua Trôit chui yĩ nãt moi cãinhãt. Ngay Sa-bãit cũng giup chung ta hieũ veã sôit tông-giao của chung ta vôi **Ńi**oc Chua Giêsu, tã khi Saing-theá vaicôit-chuoc tã ngay gap Chua khi Ngãi phuic-lãm.

NGAY SA-BÀIT LAI LÔIT CHUA KEU GOIT THÔNG-CÔNG VÔIT NGÃI. Ngay Sa-bãit laimãt đãu giõa **Ńi**oc Chua Trôit va chung ta, nãt chung ta cãitheã bĩet Ngãi la **Ńi**oc Chua Trôit chung ta (Eã xeã chi-ẽn 20:20). Ngay Sa-bãit la lãit moi thanh của **Ńi**oc Chua Trôit nãt chung ta giao-thõng vôi Ngãi trong giõithanh aỹ.

Ngay Sa-bãit noi cho bĩet veã sôit lieñ-heã giõa **Ńi**oc Chua Trôit va chung ta, va ñõng loĩ ñuing nãt thõng-cõng vôi Ngãi. Ngay Sa-bãit laimãt hinh-boing cho chung ta va sã yeñ-nghã trong công-vieic saing-tão vaicôit-chuoc của Ngãi. Ngay Sa-bãit cũng tông-trõng veã ngay Sa-bãit treñ trôit khi Chua phuic-lãm. Chung ta khõng bĩet chãc veã ngay giõa Chua trõit lai, ñõng chung ta bĩet Ngãi seicôit nãt mau choing. **Ńi**oc Chua Giêsu ñã ñieñ ñuing luic lañ thõinhõit. Chung ta cãitheã tin chãc Ngãi seitrõit lai ñuing luic lañ thõihãt.

NGAY SA-BÀIT GIUP CHUNG TA NHÔIT **ŃIOC CHUA TRÔIT LAI ÑANG TãO-HOIA** (Saing-theá Kyũ2:1-3; Xuat Eãđip-toã Kyũ31:12, 17; Mãc 2:27; Khai-huyen 14:6, 7).

Hã y so-sãnh ñõng gì veã ngay Sa-bãit noi leñ **Ńi**oc Chua Trôit la Ñang Tão-hoia chung ta (Saing-theá Kyũ2:1-3; Xuat Eãđip-toã Kyũ20:8-11); chung ta la loãit thõit-tão của Ngãi (Mãc 2:27); va sãit tông-giao giõa chung ta vôi Ngãi (Xuat Eãđip-toã Kyũ31:17).

Ńioc Chua Trôit khai vôi tãt cãinhõng thanh khai vì Ngãi la Ñang Tão-hoia. **Ńi**oc Chua Giêsu laimãt công-vieic saing-tão. Ngay Sa-bãit chã veã quyẽn-phep, theã loĩc, vaichuã quyẽn của Chua. Ngay Sa-bãit giup chung ta hieũ veãmình vađãy cho bĩet **Ńi**oc Chua Trôit la Ñang Tão-hoia của chung ta. Ngay nay cãisõit ñiep nao quan-trõng hõn laicon ngõit phãit leã thuoc va Ñang Tão-hoia? Ngay Sa-bãit laimãt sãit đãy ket chãt **Ńi**oc Chua Giêsu va ñã ñieñ Ngãi, bõit vì khi ngõit ta giõingay Sa-bãit, hõit bay-toi ñãng mình leã thuoc va **Ńi**oc Chua Trôit la Ñang Tão-hoia va Ñang Cung-cãp moi nhu-cãu cho mình.

Theãnao ngay Sa-bãit rao-truyen veã tin-lãm trõit khi Chua tãilãm? Khai-huyen 14:6, 7.

Hã y suy-gãim bãng cãch nao ngay Sa-bãit cãit-tieñ sãit tông-giao giõa bãn vôi **Ńi**oc Chua Trôit? Theãnao ngay Sa-bãit giup bãn hieũ thieñ-ñang nhõ theãnao?

NGÀY SA-BÀT VÀ SỞI CỜU-CHUỐC (Phúc-truyền 5:15; Xuất Êđíp-tô 31:12, 13; Êxêchi-ên 10:12).

Xin giải-nghĩa sởi tờng-giao giời sởi cờu-chuốc va ngày Sa-bat theo kinh-nghiêm của con cái Y-sô-ra-ên. Phúc-truyền 5:15.

Ngày Sa-bat với mỗi Cô-nóc nhận lại đại kỳ-niệm về sởi giải-phóng khỏi tội-loá. Nớc Chúa Trời tạo nên chúng ta bởi lời quyền-phep Ngài. Ngài cũng coi thea giải-cờu chúng ta khỏi tội-loá bằng cách tái-tạo chúng ta theo hình-ảnh Ngài. Khi nớc tái-tạo theo hình-ảnh Chúa, chúng ta nớc thông-công trọn-vein với Ngài. Vì vậy ngày Sa-bat bày-toi ước muốn của Nớc Chúa Trời lại sởi thông-công giời Chúa và con người: Ngài biệt riêng một ngày để loai người hoả-phúc bằng sởi yên-nghó. Ngài mang chúng ta trở lại thông-công cùng Ngài bằng cách phúc-hoả chúng ta theo hình-ảnh Ngài.

Giải-nghĩa thea ngày Sa-bat và sởi nên thành liên-kết với nhau? Xuất Êđíp-tô 31:13; Êxêchi-ên 20:12.

Ngày Sa-bat dạy chúng ta rằng chúa của ngày Sa-bat tức sởi cờu-chuốc và nên thành của chúng ta. Ngày Sa-bat báo-nhận chúng ta nớc giải-cờu khỏi tội-loá. Ngày Sa-bat nớc biệt riêng làm ngày thành, cho nên chúng ta cũng nớc biệt riêng cho Nớc Chúa Trời. Sởi cờu-chuốc và sởi nên thành trong Nớc Chúa Giê-su lại sởi vui-mừng chúng ta kinh-nghiêm khi cùng nĩ với Chúa trong lúc chờnời ngày chúng ta sẽ nĩ với Ngài trên thiên-đàng.

“Hea nớc nòng nĩ cùng Nớc Chúa Trời, rồi mắt biệt, bởi vì Nớc Chúa Trời tiếp người nĩ” (Sang-thea Ky 5:24). Thea ban coi thea giống nhó Hea nớc, suốt cuộc đời, nòng bớc với Nớc Chúa Trời và trông chông ngày Chúa Giê-su phúc-lam?

NGÀY SA-BÀT, LỜI HỎI VE NGÀY PHÚC-LAM (Êsai 66:22, 23; Heabô-rô 3:16 – 4:10).

Xin giải-nghĩa thea ngày Êsai 66:22, 23 liên-quan nên sởi phúc-lam. Hy-vọng tờng-lai na ngày Sa-bat danh cho chúng ta?

“Ngày Sa-bat là một sởi thiết-lập nời nời... Tại caimoi người sẽ giời ngày Sa-bat nên nời nời nhận-thức Nớc Chúa Giê-su lại Ngài đồng nên thea gian trớc khi coi tội-loá, và Ngài lại Ngài tái-tạo mỗi, nất mỗi.” – Phong trích *SDA Bible Commentary*, bả 4, tr. 338.

Ngày Sa-bat của ve Nớc Chúa Trời lại Chúa của sởi sang-tạo và cờu-chuốc, lại Chúa của tờng-lai, Chúa của sởi tái-lam, và lại Chúa đồng nên nất mỗi. Nếu chúng ta thất sởi giời ngày Sa-bat, chúng ta nớc yên-nghê trong sởi trông-cây chông ngày Chúa phúc-lam và trở mỗi nất mỗi.

Hãy so-sánh sởi yên-nghê trong nớc-tin, sởi yên-nghê trên trời, và sởi yên-nghê trong ngày Sa-bat. Heabô-rô 3:16 – 4:10.

Mục-ních của ngày Sa-bat trớc khi coi tội-loá là khuyển-kích A-nam cùng Êđíp-tô và sởi tờng-giao mặt-thiết với Nớc Chúa Trời. Sau khi tội-loá xâm-nhập, mục-ních của ngày Sa-bat cũng là phúc-hoả sởi tờng-giao ấy. Nớc khi người ta dung ngày Sa-bat nhó là lý-do của thuyết duy-luật chớ không phải một phõng-thuộc hay cho linh-hoàn. Nòng cõng người không nòng-nhận về sởi giời ngày Sa-bat. Giời ngày Sa-bat tức là chúng ta xa cách Nớc Chúa Trời.

Ngày Sa-bat hứa với chúng ta thời-gian khi tại caimoi người coi thea mặt nời mặt thông-công với Nớc Chúa Trời. Giời ngày Sa-bat chõng-kien sởi yên-nghê do lòng tin-cậy hoàn-toan nời Ngài Tạo-hoả và Cờu-Chúa chúng ta. Giời ngày Sa-bat là chúng ta sẵn-sang nên Nớc Chúa Trời nẻu-khien cuộc đời chúng ta.

Ban giải-nghĩa thea ngày sởi giời ngày Sa-bat là hoàn-toan tin-cậy nời Nớc Chúa Trời? Thea ngày sởi giời ngày Sa-bat nên nớc cõu nẻu-tieu-diea tinh-thần thất sởi giời ngày Sa-bat? Hãy suy-nghó hai nẻu ban coi thea lam nên cõu nẻu thì giời thông-công với Chúa.

SÖI GIÖÖNGAY SA-BAIT (Sang-theá Kyü 2:3; Xuat Eádíp-toá Kyü 20:11; Lu-ca 4:16; 23:55 – 24:1; Eásai 58:13, 14).

Hay keba niêu chöng-toingay Sa-bait nööc biet rieng khöng giöng nhöng ngay khac trong tuan. Sang-theá Kyü 2:3; Xuat Eádíp-toá Kyü 20:11. **Theánao viec nay thay nöi tö-töông ban veängay Sa-bait?**

Thoi quen của Nöic Chúa Giêsu va cac mön-ñoa Ngai trong viec giöngay Sa-bait khueän-khích chúng ta theánao lam theo yimuoän Ngai? Lu-ca 4:16; 23:55 – 24:1.

Theánao Nöic Chúa Tröi muön chúng ta vui-möng giöngay Sa-bait? Eásai 58:13, 14. **Niêu nay day gi cho chúng ta ve ban-tinh Nöic Chúa Tröi?**

Söi giöngay Sa-bait cach vui-thích nhìn-nhan tình yeu-thöông của Nöic Chúa Tröi va chöng-trình của Ngai ñeá huy-dieät toi-loá. Ngöoi giöngay Sa-bait chöng-toi minh tin Nöic Chúa Giêsu nöông söa-soan möi choá ñeáp huc-hoi söi töông-giao troin-veñ giöa chúng ta với Ngai.

“Ngay Sa-bait la daü phan-bieät Y-sö-ra-ein với cac dañ-toic khac khi hoi ra khoi Eádíp-toá ñeá va ño xöi Ca-na-an. Cuing vay, baý giöngay Sa-bait la daü phan-bieät dañ-söi Nöic Chúa Tröi với cac dañ-toic khac khi hoi ra khoi theá gian ñeá va ño söi yeñ-nghæ cöu-chuoic của Chúa. Ngay Sa-bait la daü giöa Nöic Chúa Tröi va dañ-söi Ngai. Ngay Sa-bait cuing la möi daü chöng-toi hoi toin-troing luaät-phap Chúa. Ngay Sa-bait bay-toi söi khac-bieät giöa mön-ñoa trung-thanh của Chúa va kei coi toi.” – Phoing trích *Testimonies for the Church*, boá 6, tr. 349, 350.

Nhöng hoat-ñoing nao ñeñ lam ñeá bay-toi long toin-kính Nöic Chúa Tröi trong ngay Sa-bait thanh? Theo nguyén-tac nao ban nghó rang möi hanh-ñoing la ñuing trong ngay Sa-bait?

NGAY SA-BAIT VA BUI-QUYEN CUA NÖIC CHUA TRÖI (Xuat 20:11; Phuic-truyeñ 5:12; Khai-huyeñ 14:12).

Hay so-sanh niêu-rañ thöitö với cac niêu-rañ khac. Hay lieä-keä vai niêu lieñ-quan ñeñ ngay Sa-bait khac với chín niêu-rañ kia.

Niêu-rañ veängay Sa-bait la ñac-bieät böi vì niêu-rañ nay la cai an của luaät-phap Nöic Chúa Tröi. Chæ coi niêu-rañ nay “bay-toi teñ va chöic-töoic của Nang ban luaät-phap. Niêu-rañ nay rao-truyeñ Chúa la Nang döng ñeñ tröi ñat va Ngai phai nööc toin-troing va thöe-phöoing treñ heä möi söi. Khöng coi niêu-rañ veängay Sa-bait thì chäng coi chi trong Möoi niêu-rañ ñeá bay-toi Ai la Nang coi quyén-phep treñ luaät-phap.” – Phoing trích *The Great Controversy*, tr. 452.

Chúng ta phai giöngay Sa-bait böi vì Nöic Chúa Tröi ña phan day niêu-rañ ay la thanh. Khöng phai söi vañ-chuyeñ của cac hanh-tinh hay cac ngoi sao ña thieät-lap ngay Sa-bait la möi ngay ñac-bieät. Khöng coi chi trong löch-söi tam-ly hoc, toain-hoi, khoa-hoi, hay luaät-phap loai ngöoi hoä tröi söi thanh-khieät của ngay Sa-bait. Chúng ta giöngay Sa-bait vì chúng ta coi nöic-tin nöi Kinh-thanh.

Phuic-truyeñ 5:12 noi gi ve söi giöngay Sa-bait?

Niêu-rañ veängay Sa-bait giup chúng ta khoi löin nöi thuoic-linh hôn baä coi niêu-rañ nao trong luaät-phap. Trong ngay Sa-bait, chúng ta hay deip rieng taä cai nhöng viec thuoic ve theá gian ñeá gap Chúa của tröi ñat. Khi chúng ta lam nhö vay töic la ña bay-toi minh yeu-thöông Chúa với taä cai tam long, linh-hoan, trí khoi va thanh-theá Ngay Sa-bait la möi thöe nghieñ va möi bang-chöng ve long trung-thanh của chúng ta ñoä với Chúa của vuä trui.

Theánao ngay Sa-bait la möi thöe nghieñ trong ngay cuoi cung? Khai-huyeñ 14:12.

NGHIÊN-CỨU BỐ TỬ: Xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ky 16:1-30; 35:1-3; Phục-truyền 5:1-22; Ê-xê-chi-ên 44:24; Giăng 1:34; Cô-lô-sê 1:15-18.

Xin đọc *The Great Controversy*, tr. 613-621.

“Ngày Sa-bát là dấu của sự thông-giao giữa Đức Chúa Trời và dân-sở Ngài, dấu của sự vắng lời và sự tuân-giữ luật-pháp thành. Giờngay Sa-bát là nguồn lời Đức Chúa Trời dung nên ban-tôn sự hiểu biết về Ngài, và sự khai-biết giữa dân-sở trung-thanh của Chúa và những người không vắng theo luật-pháp Ngài.

Ngày Sa-bát nhắc-nhớ về công-trình hoàn-hiện của Đức Chúa Trời cho chúng ta. Ngày Sa-bát là một nhịp cầu nối liền sự sáng-tạo hoàn-hiện nên sự tái-tạo trọn- vẹn. Ngày Sa-bát cũng bày-toi công-việc của Đức Chúa Giê-su trong sự sáng-tạo, cứu-chuộc, và trong sự tái-tạo trái đất. Chúng ta trung-thanh tìm kiếm Đức Chúa Trời chân-thật, là Ngài nơi Ngài trong Kinh-thánh, và sẽ phước-làm nên chúng ta về trời khi chúng ta tuân-giữ ngày Sa-bát.

NE TAI THAO-LUAN:

Giải-nghĩa những hoàn-cảnh sau này dạy gì về sự thông-giao của chúng ta với Đức Chúa Trời:

1. Công-giới hiểu sự quan-trọng của ngày Sa-bát, nhưng chơi-boi và không giữ ngày ấy.
2. Công-giới nói rằng: “Chúa ơi! Nếu con thông-giao với Chúa thì con sẽ làm theo ý con. Con sẽ giữ ngày Sa-bát theo cách con muốn.”

TOM-LÖÖC: Ngày Sa-bát giống như một thanh-trì ban-ve sự thông-giao của chúng ta với Đức Chúa Trời. Ngài ban cho chúng ta ngày Sa-bát vì Ngài biết những người trung-thanh thờ-phụng Ngài trong ngày ấy sẽ luôn luôn trong sự thông-giao với Ngài. Ngày Sa-bát nhờ một thanh-trì bao vây chung quanh sự thông-giao của chúng ta với Đức Chúa Trời (1) cho chúng ta thì giờ nên phát-triển sự thông-giao của chúng ta với Đức Chúa Trời, (2) giúp chúng ta hiểu rõ sự thông-giao mà Chúa muốn dành cho chúng ta. Ngày Sa-bát mời gọi chúng ta hãy coi đời sống đời đời trong Ngài. . . Ngày Sa-bát chuẩn-bị chúng ta cho sự sống đời đời khi Chúa tái-làm.

SỞ CHUA NÊN LẠI THỜI SỬA-SOẠN CHO SỞ NÊN LẠI THỜI HAI.

CAU-GOIC: “Hỡi người Ga-li-lê sao các người không ngắm nhìn trời làm chi? Giê-su này hằng ở trên trời khỏi giờ các người, cũng sẽ trở lại nhờ cách các người hằng thấy Ngài lên trời vậy” (Công-vui 1:11).

CHIEU SA-BAT

ÑOC KINH-THANH NGHIÊN-CỨU TUAN NAM: Ma-thi-ô 4:1-11; Giăng 1:1- 14; Công-vui 1:1-11; Ga-la-ti 4:4; He-bê-rô 2:10; 4:15; 9:28; Khải-huyên 3:20, 21.

TỔ-TÔNG QUAN-TRONG: Sự nhập-thể của Chúa Giê-su làm ông-nghiêm lời hứa của tin-lành đời đời, và phước-hoại sự thông-công mà nó đặt giữa Đức Chúa Trời và loài người. Ngài nên nên bày-toi ban-tinh của Đức Chúa Cha, nên sống hòa-hợp với ý muốn của Cha, và nên chết thể cho chúng ta, hầu Ngài có thể phước-hoại chúng ta hoàn-toàn giống như Ngài khi Ngài phước-làm.

MAU-NHIEM CỦA SỞ CHUA GIANG-SANH. “Lên thay là sự khai-biết giữa thần-tinh của Đức Chúa Giê-su và em bé yêu-đít trong mang côi Be-lê-hem! Đức Chúa Giê-su là Ngài đồng nên thế gian. Ngài là sự này-dạy của ban-tinh Đức Chúa Trời. Nhưng Ngài cũng là em bé yêu-đít trong mang côi... Thần-tinh và nhân-tinh đã kết-hợp cách mau-nhiệm. Người và Đức Chúa Trời trở nên một. Loài người sa-nh tìm kiếm niềm hy-vọng trong sự kết-hợp này.” – Phong trích Ellen G. White Comments, *SDA Bible Commentary*, bìa 5, tr. 1130.

Đức Chúa Giê-su nên nên tái-diễn Đức Chúa Trời, bày-toi ban-tinh Đức Chúa Cha và hướng-dẫn chúng ta trở về cùng Đức Chúa Trời. Ngài trở nên một với chúng ta bởi sự nhập-thể của Ngài. Trong côi đời đời, Ngài sẽ sống nhân-tinh của mình và sẽ là một với chúng ta khi Ngài phước-làm.

ÑÖIC CHUÏA GIEÏSU HOAN-TOAN LAIÑÖIC CHUÏA TRÖI (Giăng 5:21, 26; Êpheôô1:13, 14).

Kinh-thành nôi gì veàbản-tinh của Ñöic Chúa Giêâu? Giăng 8:58; Coàloãse 2:9. Trong Ngai coigi? Giăng 5:21, 26.

Ñöic Chúa Giêâu hoan-toan laimoà với Ñöic Chúa Tröi. Ngai laimoà với Ñöic Chúa Cha töbuoi ban ñâu. Ngai döng neñ theágian vì Ngai coisöi söng trong Ngai. Ngai coisöi vinh-hieñ trong Ñöic Chúa Cha tröic khi coi theágian (Giăng 17:5).

Coisöi lieñ-heñnao giöa Ñöic Chúa Giêâu, Ñöic Thành-Linh vaocöng-vieñ vinh-hieñ của chúng ta? Êpheôô1:13, 14.

Ñöic Chúa Giêâu lañhai-dieñ của Ñöic Chúa Tröi xuöng theágian lañ thöinhöit neñNgai coitheñnem chúng ta veàtröi khi Ngai tai-laim. Söinhap-theá của Ngai lai của theáchañ veàsöi Chúa phuc-laim. Löi höia veàsöi Chúa neñ lañ thöinhöit ñañoic öng-nghieñ. Vì vaý chúng ta coitheátin rang löi höia veàsöi phuc-laim cung seöng-nghieñ.

Söixuat-hieñ của Ñöic Chúa Giêâu trong hình-theácon gööi bay-toi Ngai rat chuiyineñ söicöu-roa chúng ta. Ngai ñaídöng neñ vaocöu-chuoic chúng ta. Ngai seötröilaiñ nem chúng ta vaosöi vinh-hieñ Ngai. Bay giöi Ngai söng ñeñcau thay cho chúng ta. Söitaio-döng vaocöu-chuoic chúng ta chöng-toirang söiphuc-höi cuoi cung cung seöchac-chañ xaý ra.

Chieñ-thang söicheá vaosöiphuc-sinh của Chúa bañ-ñaim söichieñ-thang söicheá vaosöiphuc-sinh của chúng ta.

“ Bôi söisöng vaosöicheá của Ngai, Ñöic Chúa Giêâu ñailam nhieu hôn laxhacöu chúng ta khoi söicheá bôi toá-loá. Muic-ñich của Sa-tan laphan-reñoi ñöi giöa Ñöic Chúa Tröi vaoloái gööi. Nhöng trong Ñöic Chúa Giêâu, chúng ta con tröineñ mañ-thieá hôn với Ñöic Chúa Tröi döng nhö chúng ta chañg heáphaim toá.” – Phong trích The Desire of Ages, tr. 25.

ÑÖIC CHUÏA GIEÏSU HOAN-TOAN LAICON NGÖÖI (Giăng 1:14; Coñg-vui 1:9-11; Ga-la-ti 4:4).

Kinh-thành nôi gì veàhản-tinh của Chúa Giêâu? Giăng 1:14; Ga-la-ti 4:4; I Ti-moãtheá3:16.

Ñöic Chúa Giêâu coinhöng cam-xuic töi-nhieñ của con gööi vañNgai lam nhöng viec thöng-thöng nhö möi gööi. Ngai löin leñ, mainh meñ ñöic ñaý-daý söikhoñ-nöan, ñeñ long Ñöic Chúa Tröi vañgööi ta (Lu-ca 2:40, 52). Ngai bö cam-doá (Heábô-rô 2:18), vañchou khoñ-khoá (Heábô-rô 5:8). Ngai coitat cainhöng cam-xuic của con gööi (Ma-thi-ô 26:38; Giăng 11:34, 35; Marc 3:5). “Trong nhöng ngay Chúa Giêâu söng trong theá gian, Ngai löin tieñg khoe-loic cau-nguyeñ vañai-xin với Ñaýng coitheácöu mình khoi cheá” (Heábô-rô 5:7).

Ñöic Chúa Giêâu cung toibay nhöng ñaéc-tinh của con gööi. Ngai meñ (Giăng 4:6), khat (Giăng 4:7), vañnôi (Ma-thi-ô 4:2). Ngai an (Ma-thi-ô 26:26), nguoi (Ma-thi-ô 8:23, 24), vañmoàhöi Ngai tröineñ nhö gioit mau löin trong vöon Gheá-seáma-neá (Lu-ca 22:44). Ngai truit thöihöi cuoi cung treñ thap-töi-giaikhi bö ñöng ñinh (Lu-ca 23:43-46), vañNgai ñöic chöñ (Giăng 19:38-40). Ngai coithöt vañhuyet (Heábô-rô 2:14).

Theñnao Lu-ca vañPhao-loálieñ-keá söineñ lañ thöinhöit của Chúa Giêâu trong theáxác với söi ñeñ của Ngai lañ thöihai trong vinh-hieñ? Coñg-vui 1:9-11; Tit 2:11-14.

“ Ñöic Chúa Giêâu mañ laý bañ-theá chúng ta. Chính Ngai keá chat với loái gööi bang möi söi daý chañg bao giömöit. Trong coi ñöi ñöi, Ngai luöñ luöñ lieñ-keá với chúng ta.” – Phong trích The Desire of Ages, tr. 25. Bañ thaý nhöng söi lieñ-keá nao giöa söi ñeñ lañ thöinhöit vañsöi ñeñ lañ thöihai của Chúa Giêâu?

“NGẠI BỎ THÔI THÁCH NHỜ CHÚNG TA” (Heabô-rô 4:15; 9:28; II Côrinh-toá5:21).

Nhieu gì lam Nôic Chúa Giêsu xông-nhàng trôinein Thày Telea Thôông-phaim của chúng ta? Heabô-rô 4:15; II Côrinh-toá5:21).

Hay so-sanh sôic Chúa Giêsu ganh toá-loá theágian khi Ngai nên lan thôinhôit với sôic Ngai nên lan thôihai “không con toá-loá.”

“Không toá-loá” laitrai với “mang toá-loá nhiều ngôoi.” Khi Nôic Chúa Giêsu nên lan thôinhôit, Ngai mang laý toá-loá theágian... Ngai trôinein ‘toá-loá vì chúng ta,... nên chúng ta nôôic sôic công-bình của Nôic Chúa Trôi’ (II Côrinh-toá5:21). Nhông công-vieic của Ngai laitieu-dieit toá-loá trôic khi Ngai nên lan thôihai.” – Phông trích *SDA Bible Commentary*, boá7, tr. 457. Nôic Chúa Giêsu Nang Voátoá, ñaiganh laý toá-loá nhiều ngôoi, vaNgai sehiein ra lan thôihai “không con toá-loá” ñeá phuc-hoá hình-aình Ngai trong chúng ta.

Nôic Chúa Giêsu ñaitrai qua sôic cam-doanein Ngai coitheathoing-cam vaichou cheá ñeácôu chúng ta. Sôic thanh-coing của Ngai trong theágian này môicôa thien-nhang cho chúng ta. Chúng ta nôôic hoa-thuain với Nôic Chúa Trôi ñhoain-ñeain Ngai. Dôông này, sôic nên lan thôinhôit của Ngai doin nôông cho sôic phuc-lam Ngai. Ngai coinuiquyen-nhang ñeácôu chúng ta.

Chúng ta thôông laý sôivieic, xem-xeit sôivieic vaigiaithích theo yú thích của mình. Nhông tã sôic môá boing hong toic laitieu-huy hoa ñoic Ngôoi ta cóagang tìm hieusôinhap-theacủa Chúa Giêsu. Nhông chúng ta chãcoitheatham-phuc sôimaun-nhieim của Nôic Chúa Trôi ñoic ñoic của vuotruinautôihaiminh ñeátrôinein môá với chúng ta. Bãy giôinañeain lúc cho chúng ta chieim-ngôông caich kính sôivaathôiphôông Ngai.

NÔIC CHÚA GIÊSU ÑÁU-TRANH VAICHIEIN-THANG (Heabô-rô 2:12; 2:10; Ma-thi-ô 3:16, 17; 4:3, 4).

Côisôic liein-heanao giôa sôic thôông-khoicủa Chúa Giêsu trong theágian này vaesôic vui möng trong tông-lai? Heabô-rô 12:2; 2:10. **Nhieu này coiyênghô gì cho kinh-nghieim chúng ta?**

Nôic Chúa Giêsu ñaitrai qua nhông sôic cam doicủa Sa-tan vaichiein-thang bôit sôic vaing lóit trôin-vein yimuoan Nôic Chúa Cha. Chúng ta coitheá chou-ñoing ñho Nôic Chúa Giêsu, vì chúng ta trôing chônôoic vinh-hiein Ngai. Chúng ta ñho Nôic Thanh-Linh chông lai sôic cam-doavaichou sôic ñau khoáki chúng ta tin caý Nôic Chúa Giêsu ñeácoitheátrôinein trôin-vein trong Ngai khi Ngai phuc-lam.

Hay so-sanh lóit Nôic Chúa Cha phain cung Nôic Chúa Giêsu sau khi Ngai chou phep bap-teim với lóit Sa-tan cam-doáNgai trong ñoing vaing (Ma-thi-ô 3:16, 17; 4:3. Caú trailóit của Nôic Chúa Giêsu với Sa-tan quan-trôing ñho theánao? Ma-thi-ô 4:4.

Sa-tan cam-doatóaphui chúng ta nghi-ngôic Nôic Chúa Trôi va tin nôic giaic-quan mình. Nôic Chúa Giêsu bô cam-doáñeanghi-ngôic lóit Nôic Chúa Cha ñaiphain khi Ngai chou phep bap-teim. Nôic Chúa Giêsu coitheághô: “Nôic Chúa Trôi ñeáCon Ngai trong ñoing vaing 40 ngày 40 ñeim, không thôic aín, không bair-hôu. Ta coitheálam phep lai ñeáminh-chôing Ta la Nôic Chúa Trôi.” Nhông Ngai hoan-toan tuy-thuoc nôic lóit Nôic Chúa Trôi (Kinh-thaich). Ngai phain với Sa-tan: “Nhieu ñoic ñho ñoic vieit.”

Nôic Chúa Giêsu seítai-lam môá ngay gan này. “Dãn-sôic Nôic Chúa Trôi bãy giôhãy tin caý vông-chaé nôic lóit Ngai ñeá không chieiu theo nhông cam-doacủa caic giaic-quan mình.” – Phông trích *The Great Controversy*, tr. 625. **Nôic khi toá bô cam-doá tin nhông ñeicu gan ñho hâu yimamquein lóit Nôic Chúa Trôi chang?**

SỞI CÒU-ROỈ VA SỞI TAI-LAM

CAU-GOC: “Vi Nối Chúa Trời yêu-thông theá gian, nên nói ñaibạn Con mắt của Ngài, hầu cho heái tin Con áy không bị hỏ-mắt mà ñoóc sỏisỏing ñỏi ñỏi” (Giáng 3:16).

CHIEU SA-BAIT:

NỎIC KINH-THANH NGHIEN-CÓU TUAN NAM: Saing-theá Kyú3:1-7; Eáxeáchi-ein 18:4; Ma-thi-ỏ 27:46; Giáng 11:49-52; Roáma 3:21-26; 5:8-11; I Giáng 2:2-6.

TỎ-TỎONG QUAN-TRỎNG: Nối Chúa Trời bay-toitình thông Ngài cho chúng ta khi Ngài sai Con mắt Ngài nên sống va cheá cho chúng ta. Nỏilá trung-tám của chỏng-trình cỏu-roỉ va ráat quan-trỏing cho sỏi tai-lám chác-cháin. Seá không coihy-voing trong ngay Chúa tai-lám nếu không coisỏisỏing, sỏi cheá va sỏi phuc-sinh của Nối Chúa Giẻsu.

SỎICHEIT CỦA NỎIC CHỮA GIỄSU BAY-TOI BEÁ CAO CỦA TÌNH THÔNG NỎIC CHỮA TRỎI VA BEÁ SAU CỦA TỎI-LOÁI. Nối Chúa Giẻsu nên ñẻsỏing ñỏ chúng ta phải sống va ñẻcheá theá cho chúng ta hầu chúng ta ñỏoc phuc-hỏi hoan-toan cho Chúa trong ngay Ngài phuc-lám. Ba Ngoá Nối Chúa Trời ñỏilám mỏi viec ráat nguy-hieám. Trỏoc khi táo nên chúng ta Nối Chúa Trời Ba Ngoá ñỏiquẻt-ñỏnh ban Chúa Giẻsu xuống theá gian nếu loái ngỏoi pháim tỏi. “Nhỏng Nối Chúa Trời toilong yêu-thỏong Ngài ñỏa vỏi chúng ta, khi chúng ta con lángỏoi coitỏi, thì Ñáing Christ vì chúng ta chỏu cheá” (Roáma 5:8). Tháp-tỏi-giảibay-toi beá cao, beá sau va beá ởing của tình yêu-thỏong Nối Chúa Trời.

Vuátrui không con láy lám lại veá tình thông của Nối Chúa Trời hay sỏi kinh-khuing của tỏi-loái. Nhỏng bieán-coá trên núi Sỏilám mỏi sỏi lám chỏing ñỏi ñỏi cho hình-ánh của hai viec này. Núi Sỏicỏu chúng ta khoá tỏi-loái va sỏi cheá va phuc-hỏi hoan-toan chúng ta cho Nối Chúa Trời trong ngay phuc-lám.

THÁP-TỎI-GIẢIBAY-TOI NỎIC CHỮA TRỎI PHAN-XEIT TỎI-LOÁI (Eáxeáchi-ein 18:4; Ma-thi-ỏ 27:46; Roáma 3:26; 6:23).

Nỏieu gì ñỏakhieán Nối Chúa Giẻsu buỏn tháim keá leái cùng Nối Chúa Cha? Ma-thi-ỏ 27:46.

“Ngái sỏi ráing Nối Chúa Trời quáigheít tỏi-loái nên nói Ngài vaáChá phải pháin cáich vỏnh-vieán. Nối Chúa Giẻsu cáim tháay sỏi khoán-khoámákeú coitỏi seá cáim tháay khi sỏi thỏong-xỏit không con nỏi. Tỏi-loái khieán cỏn giáin của Nối Chúa Chá truit trên Ngài lám cho cheá Ngài úớng cay ñáing hỏn va lám tan-naít long Con Nối Chúa Trời.” – Phỏing trích *The Desire of Ages*, tr. 753.

Láin ñỏau tieán, cáivủtrui hoan-toan hieú bieít sỏi pháin-xeít của Nối Chúa Trời trên tỏi-loái. Chúng ta phải hieú sỏi pháin-xeít của Nối Chúa Trời trên tỏi-loái hầu cho tỏi-loái seácháing bao giỏidaý leái láin thỏihái. Tháp-tỏi-giảigiúp vủtrui hieú ráing Nối Chúa Trời láichúa của tình thỏong khi Ngài huỷ-dieít tỏi-loái va keúpháim tỏi trong ngay cuỏi-cung.

Tuy ñỏieán, Nối Chúa Trời lám táat cáitrong quyẻn-phẻp Ngài ñẻkeú ngỏoi tá nên vỏi Ngài trỏoc ngay táin-theá Nối Chúa Giẻsu ñỏatráigáitỏi-loái. Ngài ban cho sỏi sống ñỏi ñỏi thay vì sỏi cheá má vỏnh-vieán. Chẻ coi Ñáing ban cho sỏisỏing (Nối Chúa Trời) mỏi coitheában cho ñỏieu này. Chẻ coi Ñáing coisỏisỏing trong Ngài mỏi coitheácheá theá cho chúng ta.

Nối Chúa Trời không hái tieú-chuáin ñẻ ñỏoc sỏisỏing ñỏi ñỏi. Nỏieu cáin-thieít láisỏi hoán-hieíp hoan-toan vỏi báin-táinh Ngài va vỏi vủtrui ñỏo lủic Ngài saing-táio. Tieú-chuáin nỏo khaic chẻ ñẻm lái sỏi hoán-loáin. Nhỏng Nối Chúa Giẻsu ñỏin háin láy keá-quáicủa tỏi loái trên Ngài hầu “Ngái toí mình láicoing-bỏnh va xỏng coing-bỏnh keú nỏo tin ñẻn Nối Chúa Giẻsu” (Roáma 3:26). Nối Chúa Trời bay-toibáin-táinh yêu-thỏong va coing-bỏnh của Ngài. Coing-bỏnh láivì Ngài không giám táim quan-trỏing của tỏi-loái mà bóinhỏng keá-quáicủa tỏi-loái; yêu-thỏong láivì Ngài ñỏin láy ñỏing keá-quáicủa tỏi-loái trên Ngài.

Báin háy tỏong-tỏong sống trong mỏi vủtrui không tỏi-loái. Báin coútrỏing mong khi Nối Chúa Trời tieú-huỷ heá tỏi-loái cháing? Theá nỏo báin chuáin-bỏ mình va thá-nháin cho ngay áy?

ÑỒI CHUẢ GIÊSU: ÑÁNG THAY-THEÁCHUŦNG TA (Giăng 11:49-52; Rôma 3:21-26; I Giăng 2:2; 4:9, 10; II Côrinh-toá5:21).

Thầy cai thồing-phải nôi tiêi-tri gì veà ñieàu Chuả Giêsu se ñam cho chung ta? Giăng 11:49-52.

Ñôi Chuả Trôi bay-toi sô yeàu-thồing va công-bình của Ngai cho chung ta theá ñ? I Giăng 4:9, 10; Rôma 3:21-26.

Ñôi Chuả Trôi khiên Ñôi Chuả Giêsu trôine ñ toá-loá vì chung ta, Ngai lai ñáng voá toá! Ñôi ñatin mông ví-ñai! Ñôi Chuả Trôi của vu trui toá hai mình giăng-theá ñe mang laý toá-loá chung ta trên Ngai. Muo ñ biêt tình yeàu-thồing công hóá gì, chung ta phải thấy mình la ñgôoi coi toá. Chung ta phải chòu laý cõn giãn của Ñôi Chuả Trôi. Ñhõng Ñôi Chuả Giêsu yeàu-thồing ña ñe ñ cho chung ta.

Tai sao Ñôi Chuả Trôi sai Con Ngai ñe ñ theá gian? II Côrinh-toá 5:21; I Giăng 2:2.

Nhiều ngôoi ngay nay khoi chap-nhã Ñôi Chuả Giêsu ña ñe ñ vì toá mình. Ñoi vô ñi, sô ñiep của Cô-ñoc-giãp khoi coi ba ñg-chõng khoa-hoc va triêt-lyu Hoing hó ra ñi coi theá quyêt-ñõnh theo chã ñ-lyu va ñ-lyu ñ mình, theo sô công-bình riẽng của mình. Khi Ñôi Chuả Giêsu trôilai ñe ñ xeit-ñoan ve sô ñieàu-biêt chung ta, Ngai se ñ thấy chung ta thiẽu ñôi-tin chã (Lu-ca 18:8)?

Theá ñ toá ñe ñ Ñôi Chuả Giêsu gaý-đõng ñôi-tin toá va chuan-bò toá cho ngay phuc-lãm của Ngai?

SÔI KHAI-THÒ VA SÔI CÕU-ROÁ CỦA ÑÔI CHUẢ TRÔI (Sãng-theá Kyú3:1-7; Rôma 5:8-11).

Ñie ñ chính trong sô ño ñ-ghõch cung Ñôi Chuả Trôi của A-ñam va ñEva la ñ gì? Sãng-theá Kyú3:1-7.

Chung ta hoc ñôi gì nôi sô khai-thò của Ñôi Chuả Trôi ve chõng-trình cõu-roá? Rôma 5:8-11; II Côrinh-toá6:1, 2.

Chung ta thồing ñe theo yu riẽng mình ñe ñieàu ve Ñôi Chuả Trôi ma khoi tuy-thuoc nôi Ñôi Chuả Giêsu va Kinh-thãnh. Chung ta bò cam-doã xeit-ñoan Kinh-thãnh của Ñôi Chuả Trôi theo ly ñ luãn của mình. Chung ta bã ña ñ hoá: Ñôi Chuả Trôi lai Chuả theá ñ? Ngai coi ñ ñ phãn-xeit toá-loá va ñe coi toá khi Ngai trôilai ñ chã? Ngai coi ñ theá cho chung ta trên thãp-tõi-chã? Phải chã ñ mả ñgôoi coi theá ñe ñ theá cho ngôoi khãc? Cõ ñe ñ Ñôi Chuả Giêsu chã ñe ñ ñe ñ cho chung ta tình thồing của Ñôi Chuả Trôi chõ khoi phải mang laý sô ñ ñ-phãt của chung ta.

Ñhõng Kinh-thãnh nôi ra ñ Ñôi Chuả Giêsu ña ñe ñ ñe ñ thay-theá chung ta. Ngai ña ñe ñ ñe ñ cho ñ toá chung ta bò ñ sô ñe ñ của Ngai. Ngai bay-toi ñ tình thồing ví-ñai của Ngai trên thãp-tõi-giã khi Ngai trôine ñ ngôoi thay-theá chung ta. Ñhõng ñe ñ ñe ñ ve ñ ñ ñ sãng va sô ñe ñ của Chuả Giêsu khoi ñe ñ toá loá ñ ngôoi, ñhõng ñe ñ ñ Ñôi Chuả Trôi chã ñ ñe ñ ñe ñ ñe ñ va toá Kinh-thãnh ñe ñ ñ tin chã.

Vie ñ gì se ñ ra cho long tin chã chung ta va sô phuc-lãm ñe ñ chung ta khoi tin nôi ñe ñ ñ Kinh-thãnh ñe ñ ra ñ Ñôi Chuả Giêsu ña ñe ñ cho chung ta?

SỞI CỜU-ROÁ LAI/SỞI BAN-CHO CỦA NỜIC CHUÁ TRỒI (Giăng 5:24; 17:3; Rôma 8:1; Êphêsoá2:8-10; Tít 2:11-13; I Giăng 5:11-13).

Sờicờu-roá laigì? Theánao chúng ta nhá sờicờu-roá? Giăng 17:3; Êphêsoá2:8-10.

Theánao nhóing viec lam công-bình của chúng ta la mói phần cho sờicờu-roá? Tít 3:4, 5.

Nờic Chuá Tróit quyết-nhính tróinein mói trong chúng ta va chet theá cho chúng ta. Chúng ta không lam chi het neákhien Ngáit chet theá cho chúng ta. Không coiviec chi chúng ta coitheá lam neáhóing án-niein Ngáit. Án-niein của Nờic Chuá Tróit phat-xuat tóryi Chuá muón ném chúng ta tróit lai vói Ngáit. Trong tình thóong vá-náit, Ngáit muón ném chúng ta tróit veá song thóong-coing máit nóit máit vói Ngáit trong coit nóit nóit.

Nóing loá duy-nhót nao neáthang sỏi sỏi-háit veásỏi pháin-xet va nóain-pháit? Rôma 8:1; Giăng 5:24. Xin giáit-nghúa.

Nờic Chuá Giêásu neán neában cho chúng ta sỏisỏng nóit nóit. Ngáit neán neácho chúng ta sỏi hieú biết veá Nờic Chuá Tróit, háu cho chúng ta coitheá song thóong-coing tróin-vein vói Ngáit trong coit nóit nóit. Nhóing ngóoit tin Nờic Chuá Giêásu thì không bì nóain-pháit.

Báy gióuchúng ta nóoic sỏisỏng nóit nóit nhó theánao? I Giăng 5:11-13.

Nờic Chuá Giêásu háng nóing goicóit. Ngáit chỏi chúng ta móit Ngáit va nóit song chúng ta. Ngáit muón thóong-coing vói chúng ta (Khai-huyein 3:20). Ngáit náicheá theácho chúng ta trên tháp-tóit-giáiví va ý móit chóing-ngáit váit do toá-loá gáy ra neáu náit nóoic cáit ní. Tháp-tóit-giáicáit boi het móit sỏingáit nóing chúng ta veá thiein-quoit.

Báin nghó theánao khi Nờic Chuá Tróit noi báin la mói toá-nháin? Báin coitín ráng sỏi Chuá chet theácho báin la mói tin móing không? Theánao tin móing náit ném lai cho báin hy-voing trong ngay pháin-xet va ngay Chuá phuc-láim?

SỎNG LAI NỜIC SỎNG MỜIT (I Giăng 2:3-6; 5:2-5; Rôma 6:1-5; Êphêsoá2:1-10).

Coit sỏi liein-heánao gióit sỏisỏng lai của Nờic Chuá Giêásu va nóit song móit của chúng ta? Rôma 6:1-5.

Muic-ních cờu-roá của Nờic Chuá Tróit la ném chúng ta tróit lai vói Ngáit. Bóit sỏi chet của Nờic Chuá Giêásu, Nờic Chuá Tróit cáit boitóit-loá náit pháin-cáit chúng ta khoit Ngáit, háu chúng ta coitheá song nóit nóit vói Ngáit. Neú chúng ta tiếp-tuic pháin toáit, thì chúng ta cuing tiếp-tuic xa cáit Ngáit. Ví chúng ta không nháin án-niein neán chúng ta coit tiếp-tuic song trong toá-loá. Neú chúng ta nháin án-niein Chuá thì chúng ta không pháin toáit nóit.

“Nờic Chuá Giêásu, Cờu-Chuá của theágian náit móit nóing háu cho ngóoit pháin toáit nhóit, ngóoit bì áit-cheáhón het va ngóoit bì chóit bóit coitheáitín nóoic sỏi thóong-coing vói Nờic Chuá Cha va coit móit chóit óit trên tróit, ví Nờic Chuá Giêásu náit sáit-sáit cho nhóing ngóoit yeú-meán Ngáit.

“Nhóing ngóoit song lai vói Chuá móit nóit song móit la con cáit Nờic Chuá Tróit. Hóit la nhóing ngóoit tháin của Chuá. Nờic Chuá Giêásu tiếp-nháit hóit la của riêng Ngáit. Hóit pháit coitín-tháin khiếm-nhóing. Hóit pháit máit láit áit công-bình (sỏit tháin-khiết). Hóit pháit pháin-reú khoit theágian. Hóit pháit báit-toáit la ngóoit hóit theo Chuá...” – Phóing trích *Sons and Daughters of God*, tr. 133.

Theánao chúng ta không con lam nóit cho toá-loá neá song cho Nờic Chuá Tróit? Êphêsoá2:1-10. Theánao chúng ta tháit theágian neá va nóoic Chuá? I Giăng 5:4, 5; Giăng 3:3.

Sỏi nóit Giăng nóit gì veá báin-táin chúng ta neú chúng ta xóing máit biết Nờic Chuá Giêásu máit không gióit hieú-ráit Ngáit? Xin giáit-nghúa váng loáit bóit yeú-thóong laigì. I Giăng 2:3-6; 5:2, 3.

Sỏi liein-heánao gióit sỏi phuc-sinh của Chuá Giêásu, nóit song báin bóit quyén-phep của sỏi phuc-sinh Ngáit, va sỏi phuc-sinh của ngóoit công-bình trong ngay táit-láim? Báit háit nóit nóing loáit náit-bieáit máit báit coitheá song bóit quyén-phep của sỏi phuc-sinh Nờic Chuá Giêásu.

NGHIÊN-CỒU BỒI-TUỐC: Xin nớc Lu-ca 23:39-43; Giăng 14:1-3; Rô-ma 8:31- 39; I Cô-rinh-toá 15:20-22; Cô-lô-sê 2:1-12; I Te-sa-lo-ni-ca 4:13-18; He-bô-rô 9:14.

Xin nớc chông 78 "Calvary" trong quyển *The Desire of Ages*, tr. 741-757.

"Nớc Chúa Giê-su la Nấng thay-the chùng ta. Tả-loá của chùng ta Ngai mang he. Ngai nớc coi nhỏ mả tả-nhân nẻ Ngai coi the cõu chùng ta khoi sỡ noan-phất của lua-pháp. Tả-loá của mỗi con cái A-nam nẻng-chỏu trong lòng Ngai. Cõn giản của Nớc Chúa Trỏi nghich cung tả-loá ởi trên Ngai. Trỏn nỏi Ngai, Nớc Chúa Giê-su nẻm tin mớng của lòng nhản-tỏ Nớc Chúa Cha và tình thỏng tha-thỏi của Ngai nẻn cho loái ngỏi sa-ngai Sỡ cõu-roá cho kei phảm tả hôn he la mực-tieu của Ngai. Nhỏng khi Nớc Chúa Giê-su chỏu khoẻ và ãnh nẻng tả-loá, thì Ngai khoẻng the tháy gỏng mả yeu thỏng của Nớc Chúa Cha. Cẩ gỏng mả Nớc Chúa Cha khoi Nấng Cõu-the ở trong giỏ phứt nầu-khoả lỏn lao nẻn nẻn mả vào lòng Ngai mả nỏ buỏn mả khoẻng ai coi the hẻu nớc. Nớc Chúa Giê-su nẻu khoẻ và cẩm-xuic và tình-thản hôn la nẻu-khoẻ và the xac." – Phong trớch *The Desire of Ages*, tr. 753.

Nớc Chúa Trỏi kei gỏi chùng ta hẻy nhản la y sỡ cõu roá của Ngai, ren-luẻn nỏi sỏng thuỏc-linh, tiếp-nhản Nớc Thanh-Linh và lam công-vieỏ của Ngai. Nớc Chúa Giê-su nẻn nẻ chùng ta nớc sỡ sỏng la lung. Ngai nẻ sỏng la i tờ kei che, nẻn Ngai kei gỏi chùng ta sỏng nỏi sỏng mỏi, và trong chỏ cỏi nỏi nỏi.

NỂ TAI THẢI-LUẢN:

1. The nẻn nỏi sỏng của tả bay-toi tả nớc cõu bỏi hẻy của Nớc Chúa Giê-su (Rô-ma 5:8-10)? Tả coi mỏn trản cõn giản của Nớc Chúa Trỏi bỏi nhỏng vieỏ lảnh của tả hay chỏp-nhản bỏi nớc-tin rang Chúa Giê-su nẻ cẩ tả-loá tả? Giẩ-nghĩa cẩ trẩ lỏi của bẻn.
2. The nẻn tả chỏp-nhản mỗi nẻu Nớc Chúa Trỏi bay-toi ve Ngai trong Kinh-thản?
3. Tải sao tả mỏn dỏi phản trong chỏng-trình cõu-roá của Nớc Chúa Trỏi?

TỎM-LỎỐC: Chỏng-trình cõu-roá giẩ-que nẻn nẻ của chùng ta với tả-loá, và trẩ lỏi nhỏng cẩ hoẻ ve bẻn-tẻnh yeu-thỏng và công-bẻnh của Nớc Chúa Trỏi. Chỏng-trình nẻy cung nẻm la i sỡ hoẻ-giẩ nỏi nỏi của chùng ta với Nớc Chúa Trỏi nhỏ sỡ che của Nớc Chúa Giê-su, và cho chùng ta hy-vỏng ve ãngay Chúa phức-lẻm. Công-vieỏ cõu-chuỏc của Nớc Chúa Giê-su nẻm chùng ta trỏi ve và với Nớc Chúa Trỏi trong cỏi nỏi nỏi.

NỂN THANH VÀ SỖ PHỨC-LẢM

CAU-GỎC: " Cho nẻn hai ngản ba trản buỏi chẻu và buỏi mả; sau nỏ nỏi thanh se nớc thanh-sạch" (Nẻ-nẻn 8:14).

CHỄU SA-BẢT

NỚC KINH-THẢN NGHIÊN-CỒU TUẢN NẢM: Nẻ-nẻn 7:9, 10; E-xẻ-chẻ-eẻn 33:11; Xẻ-chẻ-ri 3:1-7; Rô-ma 8:1-4; He-bô-rô 4:14-16; Giỏ-cỏ 2:22, 23; Khẩ-huẻn 22:14.

TỎ-TỎÓNG QUAN-TRỎNG: Sỡ phản-xẻt la mả tin mớng cho nhỏng ngỏi nẻ chỏp-nhản hẻy và sỡ công-bẻnh của Chúa Giê-su nẻ nớc sạch tả mình và nẻ nớc bẻi-nẻm cho sỡ cõu-chuỏc mình.

GIỎ PHẢN-XỄT CỦA NGAI (NỚC CHÚA GIỄSU) NẢ NỂN. Nẻ-nẻn 8:14 liẻn-quẻn nẻn Nẻ-nẻn 9:24-27. Nẻ-nẻn 8:14 rao-truẻn sỡ nẻu-tra phản-xẻt bẻ nẻu ởi nẻn thanh trẻn trỏi nẻn 1844. Nhỏu ngỏi nghỏ tỏi mả quan-ẻn nghiẻm-khẻc khi hoẻ phẩ nỏ-diẻn sỡ phản-xẻt. Hoẻ nghỏ sỡ phản-xẻt la thỏi-ky nẻng sỡ.

Nẻ-nẻn 8:14 và Nẻ-nẻn 9:24-27 coi lam cho bẻn sỡ-hải chẻng? "Chùng ta tháy nẻu phẩ òng-hầu trỏi toẻ-ẻn Nẻng Christ" (I Cô-rinh-toá 5:10); và "kei cẩ chẻng nẻng nỏ trong ãng nẻn-xẻt" (Thẻ-thẻn 1:5).

Mỏ lý do mả nhỏu ngỏi trong chùng ta sỡ ãng phản-xẻt vì chùng ta sỡ Nớc Chúa Trỏi ãng chỏn nỏi nẻ bẻn cho chùng ta nẻu mình ãng nhản-lẻnh. Nhỏng, Nớc Chúa Giê-su yeu-thỏng và nhản-tỏ nẻn nhản la y sỡ che của chùng ta, và bẻn cho chùng ta sỡ sỏng của Ngai. Nhỏng ngỏi khoẻng tháy tình yeu-thỏng dieu-ky của Chúa thì cẩ ãng cẩ bỏi sỡ sỡ-hải mình bẻng cẩ chỏi sỡ nẻu-tra phản-xẻt. Nhỏng sỡ phản-xẻt nẻy la tin mớng cho nhỏng ngỏi tín-nỏ ở trung-tín của Chúa, vì chẻnh sỡ phản-xẻt nẻy ãn chùng ta ãn-tủi với Chúa khi Ngai tẻi-lẻm.

TIN MÖNG VE SÖIPHAIN-XEIT (Elexeachi-en 33:11; Thi-thien 96:10-13; Na-ni-en 7:21, 22).

Chua thay the nao ve söichea cua keiaic? Elexeachi-en 33:11. Nieu nay noi gi voi chung ta ve ban-tinh cua Nöic Chua Tröi?

Mieu-tai thai-ñoa cua Na-vit ve söiphain-xeit? Thi-thien 96:10-13. Tai sao ong trong chösöiphain-xeit? Thi-thien 7:8; 26:1.

Na-vit hieu ve söicong-binh böi nöic-tin. Ong nhan biet huyet chuoic toa coitheache nay va lam sach het toi-loa. Ong cau-nguyen: "Xin hay lay chum kinh-gioi tay sach toi-loa toi, thi toi se nöoic tinh-sach" (Thi-thien 51:7).

Söiphain-xeit lam gi cho chung ta? Na-ni-en 7:21, 22; Xa-cha-ri 3:2.

Noi voi nhöng ngöoi tin-nhan Nöic Chua Giesu thi cong-viec nien-tra phain-xeit la möt tin möng. Cua cung Sa-tan se phai im-lang. Söiphain-xeit se tuyen-bo daän-söi cua Nöic Chua Tröi la voa toa ve söicong-binh. Nöi la söi niep cua thien-söi thöinhöit - "Giöiphain-xeit cua Ngai naññen" (Khai-huyen 14:7) - la möt phan cua "tin-lanh nöi nöi."

Söi bieñ-hoä va hy-voing trong söiphain-xeit la tin möng, böi vi söiphain-xeit dañ ñen ngay Chua tai-lam. Chung ta phai trau möt giai cao cho vañ gi ñang giai Han nien, Nöic Chua Giesu ña tra giai tay bang söi söng cua Ngai.

Trong viec phain-xeit, toa coi quan-tam Nöic Chua Tröi ngho gi ve toa hay Nöic Chua Tröi ngho gi ve ñang Thay-the toa (Nöic Chua Giesu). Noi söng toa trailöi the nao?

NÖIC CHUA GIESU VA SÖIPHAIN-XEIT (Giäng 5:22, 27, 30; Heä bö-rö 7:25; 4:14-16; I Giäng 2:1).

Phan nheü toa-an ngay nay coi chanh-an, bieñ-lyi va luañ-sö bieñ-hoä Nhöng trong söi phain-xeit öi trên tröi, Nöic Chua Giesu voa la quan-an, voa la luañ-sö bieñ-hoä

Trong nhöng cau sau nay noi gi ve cong-viec Nöic Chua Giesu cho chung ta hy-voing trong söi phain-xeit? Heä bö-rö 2:17, 18; 7:25; I Giäng 2:1; Giäng 5:22, 27, 30.

Tha la tin möng löi lao! Nöic Chua Giesu ña ñen coi chung ta va quyet-ninh nem chung ta ve tröi ñe söng voi Ngai mai mai, Ngai nöing beñ canh chung ta tröoic toa-an. Ngai la tañ cañ chung ta can trong ngay phain-xeit. Chung ta khoing lay lam lai ve Heä bö-rö 4:16 khuyen-khich chung ta hay manh-dai ñen tröoic ngoa an-ñien.

Chung ta tìm nöoic gi trong Heä bö-rö 4:14-16 ñe khuyen-khich chung ta ñen tröoic ngoa an-ñien voi long tin-cañ voing-chaé?

"Trong söi hien-thay, söi ñoä Giäng thay nhöng linh-hoän trung-tin ra khoi cöñ ñail-naiñ, nöing chung quanh ngoa Nöic Chua Tröi, hoi maic aiñ dai trang va ñoä maic trieu vinh-hien. Hoi nöoic goi la nhöng toa-nhan xau-xa nöit. Nhöng trong söi nien-tra phain-xeit, Nöic Chua Tröi thay nöi söng va tinh-tinh hoi, va tö choi söi toa-cañ cua kei thu hoi la Sa-tan, kei bat-böi va vu-cañ hoi. Hoi la nhöng ngöoi trung-tin voi Nöic Chua Tröi va voi Kinh-thanh. Nöic Chua Tröi ñe cao hoi la nhöng kei chieñ-thang toa-loa va Sa-tan." - Phöng trích *Our High Calling*, tr. 361.

Neu toa tha long tin rang Nöic Chua Cha ña chap-nhan ban-tinh cua Nöic Chua Giesu nhö la ban-tinh cua toa, thi toa se nöoic coi nhö the nao trong ngay phain-xeit? Nieu nay coi nem lai söi khai-biet gi cho nöi toa hoim nay khoing? Toa coi san long khiem-nhöng cau-xin Chua Giesu ban cho toa ban-tinh Ngai?

SÖICÖU-ROÁ VAIPHAN-XEÛT (Roama 8:1-4; Êlphêasoá2:8; Truyen-ñab 12:14; Gia-cô 2:14, 18).

Chung ta ñöôc cöu vaibò xet-ñoain theánao? Êlphêasoá2:8; Roama 1:16, 17; 6:13-18; Truyen-ñab 12:14.

Coisöitöông-quan nao giòa ñöc-tin vaoviec lam? Gia-cô 2:14-18. Coisöitöông-quan nao giòa söicöu-roá trong Ñöc Chua Gieásu vaosöi böôc theo Ñöc Thanh-Linh? Roama 8:1-4.

Sách Leávi Kyúgiúp chung ta hieú mói töông-quan giòa söicöu-roá vaonên thah. Ñoain 16 noí veàNgay Ñai-leáChuoic toá, khi nêin thah döôi ñat ñöôc lam sách. Söi lam sách nêin thah nay chà veàngay phan-xet cuoi cung. Nhöng ñoain tröôc ñoain 16 noí veàsöi lam sách toá-loá böi huyet. Nhöng ñoain sau ñoain 16 noí veàsöinein thah. Richard M. Davidson giai-nghóa söi lieñ-heñhö vaý: "Toá quaiquyet rang chung ta chà coitheahieú ñöôc giai-trö của Ngay Ñai-leáChuoic toá khi chung ta thay ngay ñoaitrong khung-cainh của sách Leávi Kyú Tröôc Ngay Ñai-leáChuoic toá chung ta thay huyet, của-leáhy-sinh – laisöiñöôc xöng công-bình trong Tan-öôc. Söi chàc-chañ trong Ngay Ñai-leáChuoic toá chà can-cöitren huyet của con sinh-teá" – Phoing trích "The Good News of Yom Kippur," *Journal of Adventist Theological Society*. Nhöng sau Leávi Kyú16, phan con lai của Leávi Kyúkeú goí söinein thah. Ngay Ñai-leáChuoic toá lieñ-keé vöi huyet vaosöinein thah, söixöng công-bình vaosöinein thah.

Nhöng viec lamh chàng bao giòlam nêin-taìng cho söicöu-roá, nhöng ñoilaiket-quai của söicöu-roá.

Toá phai lam viec lamh nêñöôc cöu hay laví toá ñaíñöôc cöu nêin toá thay phai lam viec lamh? Ñieu aý coñnem lai söi khac-biet nao trong ñöi söng toá chàng?

NGHIEN-CÖU BOÁTUIC: Xin ñöc Êlxeáchi-eh 36:25-27; Lu-ca 12:8; Ga-la-ti 3:13; Heábô-rô 10:1-39; Gia-cô 2:8-12; I Giang 1:8-10; 4:15-21.

Xin ñöc *Patriarchs and Prophets*, tr. 63-70; *The Desire of Ages*, tr. 758-764.

Công-viec ñieu-tra phan-xet thi-hanh tröôc khi Chua tai-lam. Söi phan-xet bay-toísöi công-bình của Ñöc Chua Tröi ñeácöu nhöng göôi chàp-nhan söicöu-chuoic của Ngai. Söi phan-xet vaich tran söi doá-trai của Sa-tan veàÑöc Chua Tröi vadañ-söi Ngai.

Ñua-vö của chung ta tröôc mat Ñöc Chua Tröi khöng tuy-thuoic nöi viec lam của mình, nhöng tuy-thuoic söi chung ta chàp-nhan ñieu Ñöc Chua Gieásu ñailam cho chung ta. Sa-tan nêin tröôc toa-ain tren tröi toacaid Gioásueá Döông nhö Sa-tan coilyiveachuyeñ Gioásueá Nhöng Ñöc Chua Tröi truyeñ daý coí aib dö của Gioásueá (toá-loá) ñeathay-theábang aib dai sách (söi thah-khiet của Ñöc Chua Gieásu). Bay giòSa-tan nín lang (Xa-cha-ri 3:1-5).

Coingöôi lo-lang veàsöi phan-xet cat böiñieu Ñöc Chua Gieásu ñailam cho chung ta tren thap-töi-giai. Nhöng söicöu-roá luon luon ñöôc can-cöitren söi hy-sinh của Ngai. Söi phan-xet nhöng göôi thah hoan-toan can-cöitren huyet của Ñöc Chua Gieásu.

ÑEATAI THAD-LUAN:

1. Söng trong thoi-kyúphan-xet, tai sao toá phai töi xet mình vaoviec lam của toá? Nhöng viec lamh của toá coichöng-toító lángöôi xöng-ñang trong giòphan-xet chàng? Xin giai-nghóa.
2. Toá coivui-möng söng trong thoi-kyúphan-xet chàng? Theánao söi vui-möng aý giúp toá nöi: "Giöphan-xet của Ngai ñaíñeñ?"

TÖM-LÖÖIC: Cac thah vui-möng trong thoi-kyúphan-xet, vì söi phan-xet bieñ-hoícho höi. Höi ñaínhan aib công-bình của Ñöc Chua Gieásu vaññai söng böi quyen-phep Ngai! Chung ta hay cung nhau chia-söit tin-lamh nöi nöi – "giöphan-xet của Ngai ñaíñeñ" (Khai-huyeñ 14:7) lam mói phan của chöông-trinh cöu-roá dañ nêin söiphuc-lam, söitru-vi của con cai Ñöc Chua Tröi tren thieñ-ñang trong mói ngan nằm, vaotren ñat möi.

ÁP-RA-HAM, TÔI PHỤ CỬA DAN TRUNG-TÍN (Sang-theá Kyú 12:1-3; 22:1-14; Heá bô-rô 11:8-10, 17, 18).

Ńiéc Chúa Trôi truyeñ Áp-ra-ham lam gì? Ngai hĩa gì với Áp-ra-ham? Sang-theá Kyú 12:1-3. Áp-ra-ham trailôi theá naò? Sang-theá Kyú 12:4, 5; Heá bô-rô 11:8-10.

Áp-ra-ham sống trong thanh U-rô thuóc xôi Canh-ñeá U-rô la một thanh giau vãn-hĩa. Ńiéc Chúa Trôi muon baò veá sô mãng an-ñieñ của Ngai, nen Ngai goi Áp-ra-ham boi ñoi sống de ðang giõa gia-ñinh va bañ-hõu ñeá trôi nen một du-muic. Sõi vaing lói của Áp-ra-ham la một trong những baing-chõing của ñiéc-tin mãnh nhõt trong cai Kinh-thành. Áp-ra-ham thay “ñiéc-tin la sõi bieá chác võng-vaing của những ñieù mình ñõng trông-mong, la baing-cõic của những ñieù mình chaing xem thay” (Heá bô-rô 11:1). Ńoi la thõ ñiéc-tin ða chùng ta veá trõi khi Chúa phuc-laím.

“Áp-ra-ham trông-cai nói lói hĩa Ńiéc Chúa Trôi khi ong không coi sõi bañ-ñaim naò raing Ńiéc Chúa Trôi se thõc-hieñ lói hĩa Ngai. Ong boi gia-ñinh va queá hõng, ñi ñeñ nói Chúa hõng-ðañ. Ong không theá giai-nghĩa cho ngõoi ta tại sao ong tõi boi bañ-hõu mình.” – Phõing trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 126.

Ńiéc Chúa Trôi ñem ñeñ cho Áp-ra-ham sõi thõ thach la-lung naò? Ong ñap lai theá naò? Sang-theá Kyú 22:1-14; Heá bô-rô 11:17, 18.

Áp-ra-ham sañ-sang tõi boi moi sõi ñeá cõn ha treñ thieñ-ñang. Bañ sañ-sang boi gì ñeá cõn ha treñ trõi?

CA-LEP, GIOÁSUEÁ VA ÑAÁT HÕA (CA-NA-AN) (Đañ-soá Kyú 13:27-33; Phuc-truyeñ 1:22-40).

Đañ Y-sô-ra-eñ ñõing trail tại Ca-ñe khi hoichuan-bò va Ñaát Hõa. Hoi sai mõi hai tham-tõ ñeá bieá veá viec hoi phải ñoi-phõ trong Ñaát Hõa va bieá veá sõi mãnh của quañ thu.

Caic tham-tõing hó gì veá xõia? Hoi caim thay theá naò veá sõi chieñ xõia? Đañ-soá 13:27-29, 31-33; Phuc-truyeñ 1:25.

Ńiéc Chúa Trôi truyeñ ðañ Y-sô-ra-eñ chieñ laý ñaát. Ngai hĩa se chieñ-thaing cho hoi. Ca-lep va Gioásueá tin ñoi Ńiéc Chúa Trôi va sañ-sang ñainh bañ keithu ðõoi sõi lañh-ñao của Ngai.

Nhõng ðañ Y-sô-ra-eñ nghi-ngõ lói Chúa hĩa. Hoi lam theo yurieing mình hôn la laý ñiéc-tin chap-nhañ lói Chúa hĩa. Đañ Y-sô-ra-eñ thay-bañ không tõi ñõic Ñaát Hõa. Chùng ta không theá va Ñaát Hõa boi sõi riêng mình hay boi ly-luã của mình. Những ngõoi trõ ñeñ cõing-ðañ ñõic trõi se la một ðañ coi ñiéc-tin, chap-nhañ lói hĩa của Chúa khi hoi bò thõ ñieñ hay caim-ðõ. Ñieù gì không theá ñõic ñoi với ngõoi, thì rat ðe ðang ñoi với Ńiéc Chúa Trõi. Những ngõoi sống boi ñiéc-tin ñõ Ca-lep va Gioásueá se ñõic va ð thieñ-ñang khi Chúa phuc-laím.

Bañ boi tham theá naò ñeù bañ coi mãt tại Ca-ñe? “Caim trai” chùng quanh Ca-na-an treñ trõi, bañ boi phieù naò hoim nay? Bañ boi phieù nghi-ngõ va chõing ñoi, hay phieù ñiéc-tin va vaing lói? Cõ ñieù gì ngañ-cañ bañ va ð thieñ-ñang?

GIẢNG BAPTÍT VÀI NÖIC CHUÏA GIÊSU (Lu-ca 1:11-17, 67-79; 3:1-6; Công-vui 1:8-11).

Công-việc của Giảng Bap-tít là gì? Giảng 1:6-8.

Hãy so-sánh sứ-mạng của Giảng Bap-tít với sứ-mạng của chúng ta là dọn đường cho Chúa tái-làm. Lu-ca 1:17; 3:1-6; Công-vui 1:8-11.

Giảng Bap-tít là người coi nõi-tin lớn. Nếu sách Heabô-rô kể những anh-hung nõi-tin thì tên của Giảng Bap-tít phải có trong nõi. Sau khi ông làm xong sứ-mạng dọn đường cho Chúa nên làm thối hốt, thì ông bỏ tu và bỏ cam-đoã nghi-ngô. Chúng ta coi thể bỏ tu và bỏ cam-đoã nghi-ngô khi chuẩn-bò tha-nhã tiếp Chúa Giê-su khi Ngài phục-lãm. Những chúng ta coi thể nõi sũ can-nãm tũ kinh-nghiãm của Giảng Bap-tít “không chơi bõ nõi-tin mình nõi Nõi Chúa Giê-su. Giảng Bap-tít như là tiếng phãn tũ trũ và chĩm bũ cãu, sũ thanh-khiết của Nõi Chúa Giê-su, quyền-phep của Nõi Thanh-Linh nên trên Ngài khi ông gặp Nãng Cũu-thũ và lũ chũng của lũ tiên-trĩ trong Kinh-thãm. Kinh-nghiãm của Giảng Bap-tít với Nãng Christ bũy-tũ Giê-su thanh Na-xã-retũ là Nãng Mã-sũ.” – Phong trĩch *The Desire of Ages*, tr. 216.

Chúng ta phải rao-trũyãn ngay Chúa phục-lãm nhũ Giảng Bap-tít ãũ rao-trũyãn sũ nên làm thũ hũt của Ngài. Thế ãũ chung ta coi thể chũ Chiãn Con Nõi Chúa Trũĩ cho ãũn-chũng và giúp hũ sãn-sang cho ngay Chúa tái-lãm?

NÖIC-TIN NÔI LÔI HÖIA CƯIA NÖIC CHUÏA TRÖI (Heabô-rô 11:4-39; 12:1-3; 22-29; II Phi-e-rô 3:10-13; I Giãng 3:1-11).

Lõi hĩa nãm mã mã người trong danh-sãch Heabô-rô 11 trong nõi? Heabô-rô 11:10, 13-16.

Những nõi-tĩn thũng-thũng nãm liãn-kết Noãũ Ấp-ra-hãm, Ca-lep, Giũsũ và Giảng Bap-tít và nhiều người khác giống nhũ hũ?

1. Tãũ cãũnhũng người ãũ nếu sống bũ nõi-tĩn nõi lũ Nõi Chúa Trũĩ. Nõi-tĩn của hũ là “sũ biết chũ vũng-vũng,” là bũng cũnhũng nhiều hũ trũng-mũng (Heabô-rô 11:1).

2. Bũ nõi-tĩn hũ thấy nõi cũ thanh do Nõi Chúa Trũĩ ãũng nên (Heabô-rô 11:10, 16). Nũ là sũ trũng-cãũ phũc-hãnũ trong khi chũ nũ ngay Chúa phục-lãm ãũng chũng ta vũ trong nõi vãn-hũ của Ngài.

3. Mã người nếu cũ mã sũ tiếp tiên-tũ bũ nõi-tĩn nõi lũ Chúa: Noãũ và tũ nũc bũnh-yũ; Ca-lep và Giũsũ và Nãũ Hũũ (Ca-na-an); Giảng Bap-tít dọn đường cho sũ nên làm thũ hũt của Chúa Giê-su. Trong ngay sau-rũ Nõi Chúa Trũĩ mũũ cũ mã ãũn-sũ rao-trũyãn sũ phục-lãm của Chúa Giê-su. Chúng ta hãy trũng-tĩn hoãn-thãm sũ mãng ãũc-bũt ãũ.

4. Hũ là nhũng người tũ-lũ. Những hũ sống cãũ nhãn-nõi nhũ ãũn-hũ của Nõi Chúa Trũĩ. “Noãũ không cũ làm-lũ và cũng là người cũng-bũnh duy-nũt trong thũi mũnh. Ông sống thũng-cũng với Nõi Chúa Trũĩ” (Sãũg-thũ Kyũ 6:9). Nõi Chúa Trũĩ biết Ấp-ra-hãm “sũ ãũ cãũ con cũng nũ nhũng người giũ theo ãũ Nõi Giê-hũũ và, làm cãũ nhiều cũng-bũnh và ngay-thãm” (Sãũg-thũ Kyũ 18:19).

Hãy so-sãnũ nhiều Giảng và Phi-e-rũ nũ vũ việc chũng ta phải làm khi tin rằng Chúa Giê-su sũ tái-lãm. II Phi-e-rũ 3:10-13; I Giãng 3:1-11. Tãũ sao Giảng nũ hết thấy những người cũ hũ-vũng và ngay Chúa phục-lãm sũ tũ mũnh làm thanh-sãch?

Trong những ngay sau-rũ, Nõi Chúa Trũĩ trũng nũ mã ãũn-sũ sãn-sang sống bũ nõi-tĩn nõi lũ Chúa. ãũn-sũ Nõi Chúa Trũĩ rao-trũyãn và sống bũ tinh yũũ-thũng và trũng-thãm với Nõi Chúa Trũĩ trong thũi-kỹ phãn-xũ trũũ ngay Nãng Cũu-thũ và phũc-lãm.

NGHIÊN-CỒU BỒI-TUỐC: Xin nớc Lu-ca 7:18-22, 24-35; Giảng 1:15-18, 29-36; II Cô-rinh-toá5:11; 6:10.

Xin nớc *Education*, tr. 125-131.

Ly-tõông của Nớc Chúa Trời cho con cái Ngài “cao hơn tở-tõông cao nhất của con người. Nớc Chúa Trời muốn chúng ta nhất tới ních của sỏi nhơn-nớc – giống nhữ Nớc Chúa Trời.” – Phỏng trích *Education*, tr. 18.

“Loại người chơi bời Nớc Chúa Trời và thõn nhõng loại thoi-tạo theo y riêng mình. Hoi cang ngay cang gian-aić.... Nếu dân-sõi không sống bõi nớc-tin nõi Nớc Chúa Trời thì hoi cang ngay cang sa vào tở-loá. Nhõng người thõ-phõõng các ta-thần nãi khoaic lên các thần của hoi bán-tanh con người và đuc-võng tở-loá. Cho nên tiêu-chuẩn nãi-nớc của hoi phải hai thập cho hõp với con người tở-loá.” – Phỏng trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 91.

NỀ TÀI THẢO-LUẬN:

1. Hoi người nào sẽ rao-truyền sỏi phúc-lam của Chúa Giê-su?
2. Thế nào nớc-tin, sỏi tôn-thõi và long trung-thanh giúp chúng ta phõa biến tin-lanh trõic khi Chúa Giê-su tãi-lam? Tãi sao long nhơn-nớc lai quan-trõng trong nõi sống Cõ-nớc-nhan? Tãi sao Nớc Chúa Trời muốn chúng ta giống nhữ Ngài khi Ngài phúc-lam?
3. Sống trong thõi-ky-cuối-cung, chúng ta phải rao-truyền sỏi nĩệp caih-cai thế nào mà không giảm nớc-tin nõi Kinh-thanh và Nớc Chúa Trời?

TỔM-LÕÕIC: Nớc Chúa Trời coi nhõng sỏi giai cho mỗi biến-coái quan-trõng trong lịch-sõi loài người. Ngài cũng sẽ soãn nhõng người sản-sang rao-truyền sỏi phúc-lam của Chúa. Nhõng người này sẽ lai nớc-tin lam theo lối Chúa dạy. Hoi chấp-nhan Chúa Giê-su nãi cat lai tở-loá hoi (I Giảng 3:3). Vì Nớc Chúa Giê-su lai thanh, nên hoi cũng sẽ nĩn thanh nhõ anh-nĩn của Nớc Chúa Trời (I Phi-e-rô 1:15, 16).

SỎI LAM CHÕNG CỦA HỎI-THANH CON SỎI LAI VÀ SỎI PHỨC-LAM

CAU-GÓC: “Nieu ấy noãn, tở thấy một vì thiên-sõi khác bay giữa trời, cõ tin-lanh nõi nõi, nãng rao-truyền cho dân-cõ trên đất, cho mỗi nõi, mỗi chi-phai, mỗi tiếng và mỗi dân-toć. Người cat tiếng lòn nõi nãng: Hoi kính-sõi Nớc Chúa Trời và tôn-vinh Ngài, vì giõ phan-xet của Ngài nãi nĩn; hoi thõ-phõõng Nãng dõng nẽn trời, đất, biển và các suõi nõi.” (Khai-huyẽn 14:6, 7).

CHIEU SA-BAI

NỚC KINH-THANH NGHIÊN-CỒU TUẦN NAM: Xuất Ê-díp-toá Kyi 20:11; 31:17; Nã-ni-ẽn 7:9, 10; Ê-sai 13:19-22; II Te-sa-loãn-ca 2:1-17; Khai-huyẽn 12:17; 14:6-14.

TỞ-TÕÔNG QUAN-TRÕNG: Nớc Chúa Trời coi hõa trõic Ngay Phúc-lam thì dân-sõi con sỏi lai sẽ rao-truyền tin-lanh nõi nõi nãi chuãn-bõ tãi cat mỗi người cho ngay Con Ngài tãi-lam.

SỎI RAO-TRUYỀN LÕI CHUẢ NÊM LAI SỎI PHỨC-HÕNG VÀI HOA-GIAI VÕI NỚC CHUẢ TRÕI. Sõ nĩệp Ba Thiên-sõi truyền-dạy thế gian chui y nĩn ngay Chúa Phúc-lam (Khai-huyẽn 14:7-16). Trong nhõng ngay sau-rot, Nớc Chúa Trời phan dạy qua Hoi-thanh con sỏi lai. Sõ nĩệp của Ngài không phải lai nĩn hai-giai hay một tin-lanh mỗi. Sõ nĩệp của Ngài nãn mạnh về “tin-lanh nõi nõi dân nẽn ngay Chúa Phúc-lam hầu gần”.

Nớc Chúa Trời chõ nõi phúc-hõ sỏi tõõng-giao với dân-sõi Ngài trong ngay tãi-lam, khi chúng ta thõng-cõng mat nõi mat với Ngài. Sẽ không con nhõng tở-tõõng sai-lam về Nớc Chúa Trời. Dân con sỏi lai sẽ rao giảng, sống lối của Ngài, và sẽ bay-tõi cho thế gian biết về Nớc Chúa Trời. Dân này sẽ tôn-vinh Chúa trong sỏi rao-truyền sỏi nĩệp Ngài cho mỗi người nãi kêu gọi hoi ra khỏi sỏi thõ-phõõng sai lạc và nãn sỏi cõu-roá hầu sẽ soãn hoi cho ngay Chúa tãi-lam.

SÖINHÖN-NHUÏC CƯA CÄIC THÄNH-NÖI (Khai-huyên 12:17; 14:12; 19:9, 10).

Đän-söi Nöic Chua Tröi nöic mieu-täinhö theänao? Khai-huyên 14:12; 12:17.

Nä-ni-eän 7:25 noi veämoät ngöoi seithay nöi thöi-kyävaäluat-phäip của Nöic Chua Tröi. Nöng Khai-huyên 14:7 bay-toiään-söi Nöic Chua Tröi giöönieu-räin Ngäi, keäcaingay Sa-bät. Đän-söi Nöic Chua Tröi säin-säng cho ngay Chua phuc-läim. Đän-söi Chua tröineän giöng Nöic Chua Giäsü nöisöi cöng-binh của Ngäi vaäquyên-pheip của Nöic Thanh-Linh.

Säch Khai-huyên nönh-nghóa theänao veä" löi chöng của Nöic Chua Giäsü"? Khai-huyên 12:17; 19:10.

Höi-thanh con söi läi trong ngay cuoi-cung näin nöic söiban-cho löi tien-tri qua söi giäic của Chua läi Ellen G. White. Cöng-vieäc của bà läi moät ään-phöic löin cho Höi-thanh. Ngay nay khoa-höc chap-nhäin nöng löi khuyên của bà trong theäkyü 19 veädinh-döông vaäsöic-khoic. Ellen G. White chui-yüeneän söi phäit-trieän giäo-duc Cö-nöic näigiup-nöthang trieäu sinh-vieän. Söi hööng-dän của bà trong cöng-vieäc phäin-trieän Höi-thanh näinäm läi söic mäinh cho giäo-höi.

Nöng söinhän-mäinh của bà trong Kinh-thanh con quan-tröng hôn löi khuyên của bà theänao Höi-thanh phäi nieäu-hanh. Bà luän luän nhün-nhäin mình läi moät söisäng nöihäin neän söisäng löin hôn (Kinh-thanh) (Xin nöic *Colporteur Ministry*, tr. 125). Nöng täic-phäim của bà "khöng thay-theäkinh-thanh, vì Kinh-thanh noi röirang löi Nöic Chua Tröi läi tieäu-chän cho möi giäo-lyü vaäkinh-nghieäm." – Phong trích *The Great Controversy*, tr. viii.

"Söinhön-nhuic" của cäic thänh (Khai-huyên 14:12) noi veäsöichöu-nöng của höikhi nöi-dieän vöi keithuä Theänao töi bay-toisöichöu-nöng trong nöi söng häng ngay neäläm chöng trong khi chöi-nöi ngay Chua phuc-läim?

"HÖI DÄN TA HÄY RA KHÖI BA-BY-LOÄN" (Khai-huyên 18:1-5; Eäsai 13:19-22).

Häy so-sänh vaänöi-chieäu söi nieäp của Thiän-söithöihai vöi söi nieäp của Thiän-söithöiba. Khai-huyên 14:8-11. **Nöic Chua Tröi quan-täm nieäu gì trong möi söi nieäp?**

Toä-loäi vi-phäim luat-phäip Nöic Chua Tröi vaäkhieän chuing ta xa cäic Ngäi. Söithöihinh-töông phäin-cäic chuing ta khöi Chua, böi vì söithöiläy hinh-töông cäim-doächuing ta thöicäic thän khäic (Xuät Eädöp-toäkyü 20:2-6). Nieäu nay göm cöinhöng tö-töông khäic-bieät veäNöic Chua Tröi hôn läitin Kinh-thanh däy veäNgäi.

Nöi vöi ään-söi Nöic Chua Tröi, löi keäu göi ra khöi Ba-by-loän cöi nghóa gì? Khai-huyên 18:1-5.

Trong sách Khai-huyên, Chua cäinh-cäic chuing ta phäi ra khöi nöng nöim ään chuing ta thöiphöông möi ngöoi näo hay möi söigì ngoäi Chua läi Nöic Chua Tröi duy-nhöit. Ngäi muön chuing ta phäi cöisöi nhön-nhuic của cäic thänh. Nöng ngöoi thöiphöông Nöic Chua Tröi chän-thät thì cöi söinhön-nhuic của cäic thänh. Höitiep-nhäin Chua läi Näng Täo-höi mäinh vaänhün-nhäin Ngäi läi Chua của höi bäng söithöiphöông trong ngay Sa-bät thänh của Ngäi. Höiyäu-meän Chua vaätrung-tin söng cho Ngäi trong ngay Ngäi phäin-xeät.

Đän-söi Chua khöng coi tö-töông mình trong hôn löithät của Nöic Chua Tröi. Höikhöng dung lyüluän löi ngöoi neäxeät-nöän nöng löi höi của Chua. Höiseächap-nhäin nieäu Nöic Chua Tröi phäin däy veäNgäi trong Kinh-thanh vaätrong Nöic Chua Giäsü, trung-täm-nieäm của Kinh-thanh. Kinh-thanh läineän-täng cho söihieäu-bieät của höivaächap-nhäin Nöic Chua Tröi läichän-thän duy-nhöit.

Thän-töông vaächua näo nään-cän bäin tien töi thien-näng? Theänao Nöic Chua Tröi cöitheägiup bäin xäy böinhöng hinh-töông äy neä bäin cöitheähoan-toän näu-phuc Ngäi trong nöng ngay sau-röät?

NHÖNG LÖI ĐOĨ-GAĨT CỦA MA-QUÊ (II Teasa-loani-ca 2:1-17; Khai-huyen 13:13, 14; Ma-thi-ô 24:4-6, 11, 23, 24).

Sa-tan seidung quyen-löc nao ñeãgaĩt dân-söi? Khai-huyen 13:13, 14; II Teasa-loani-ca 2:9, 10.

Ñöic Chúa Giẽasu phain gì veãsöi doĩ-gaĩt của Sa-tan tröõic khi Chúa tai-lăim? Ma-thi-ô 24:4, 5. Những löi noi doĩ của Sa-tan seigiong nhö gì? Ma-thi-ô 24:6, 11, 23, 24.

Sa-tan coãgăng dung quyen-löc lam phep lai ñeãdoĩ-gaĩt. Noi biet noi lai cô-hoi cuoi-cung ñeãlôã caic thănh. Noi cung seidung vong-hoãn hieĩn-thuyet ñeãhöõng-dăĩn ngöõi ta xay boi Kinh-thănh, va dung söi doĩ-gaĩt của thuyet nay ñeãdăy veãlinh-hoãn bat-töi. Noi khuyen-khich “thoĩng-coĩng” vöi ngöõi quai-coĩ ñeãdăĩn hoi xay boi leõ thăĩ Kinh-thănh.

Noãeãgiöi ñöic-tin noi löi Ñöic Chúa Tröi va röi trong tau bay ngay tröõic khi möa xuõng. Aip-ra-ham boi queãhöõng va gia-ñinh vì tin noi löi Ñöic Chúa Tröi. Ca-lep va Gioãsueã khuyen-khich Y-sö-ra-eĩn chieĩm lay xöi Ca-na-an. Trong ngay sau-roã, dân-söi con sot lai của Chúa cung lay ñöic-tin rao-truyen “tin-lănh ñöi ñöi,” ñeãchuan-bö möã dân-söi nghinh-tiep Chúa.

Toã coisăĩn-săng lam theo löi Ñöic Chúa Tröi mãc dau những giai-quan toã khöng hõp theo Kinh-thănh. Xin giai-nghúa.

NGHIEN-CÖU BOATUIC: Xin ñöic Coĩng-vui 17:31; II Coãrinh-toã: 10; Heãbô-rô 11:30; Saĩng-theã Kyĩl: 1; 2:1-3; Giăng 5:30-47; Mai: 13:5, 22.

Xin ñöic *The Great Controversy*, “The First Great Deception,” tr. 531-550; “Can Our Dead Speak to Us?” tr. 551-562; va “The Scriptures a Safeguard,” tr. 598-602.

“Ñöic Chúa Tröi seicoĩ möã dân-söi trong theãgian vaĩng theo Kinh-thănh, va chã theo Kinh-thănh ma thöã, ñeãlam tieũ-chuan cho möi giai-lyĩ va cãĩn-băĩn của möi caĩ-caĩch. Những tö-töõng của caic hoĩ-giaĩ lyĩ-luăĩn của khoa-hoĩ, những quyet-ñinh của caic hoĩ-nghö toĩn-giaĩ, va tieĩng noi của ña-soã khöng theãcoĩ lai baĩng-cöi thuan hay nghöch vöi ñöic-tin. Chung ta phai theo löi dăy của Kinh-thănh tröõic khi chap-nhăĩn möã giai-lyĩ nao.” – Phong trích *The Great Controversy*, tr. 595.

ÑEATAI THAID-LUAN:

1. Söi ñieĩp veãngăy phain-xet coi yĩ nghúa gì cho chung ta?
2. Tai sao chung ta thöi-phöõng Ñöic Chúa Tröi lai? Năĩng Tai-hoã nhö Ngăĩ ñăĩ bay-toĩ cho chung ta trong Kinh-thănh?
3. Ngay Sa-băĩt phain-reĩ theã nao những ngöõi theo löi truyen-khău va những ngöõi lay ñöic-tin theo Kinh-thănh?

TÖM-LÖÖIC: Ñöic Chúa Tröi coi möã söi ñieĩp ñăc-bieã, ñăy-ñuĩ cãĩn ñöõic rao-truyen cho theãgian ñeãdoĩ ñöõng cho Chúa phuc-lăĩm. Söi ñieĩp nay keũ goĩ söi chui yĩ ñăc-bieã veã giöi phain-xet của Ñöic Chúa Tröi, veã quyen-phep saĩng-tăĩc của Ngăĩ, va thöi-phöõng Ngăĩ lai Chăĩn-Thăĩn. Söi ñieĩp nay keũ goĩ chap-nhăĩn ñöõng loĩ của Ñöic Chúa Tröi thay vì ñöõng loĩ chung ta; keũ goĩ ăn-năĩn, tröi lai ñăĩn va bieĩn-ñöã hoãn-toãn. Chung ta chã coĩ theã chap-nhăĩn söi ñieĩp nay khi chung ta ra khoĩ möi heã thöĩng thöi-phöõng sai-lăĩc. Söi ñieĩp nay cung lai löi Chúa keũ goĩ chung ta söi-soăĩn săĩn-săng ñeã gap Ngăĩ lai Ñöic Chúa Tröi chăĩn-thăĩ khi Ngăĩ tai-lăĩm.

TRONG CHỖ THÔI-KYNGAN NĂM VÀ SỞI CHUA PHUC-LAM

CAU-GOIC: “Hôi keirat yeu-daú, chòutin-caý moi than, nhöng hay thoi cho biet cai than coi phai nen bói Nöic Chua Trôi chang, vì coi nhieu tien-tri giai naohien ra trong thien-hai” (I Giang 4:1).

CHIEU SA-BAIT

NÖIC KINH-THANH NGHIEN-CÖU TUAN NAM: Phuc-truyen 18:22; Na-ni-en 2:41-45; 8:13, 14; 12:4, 9, 10; Khai-huyen 13.

TÖ-TÖÖNG QUAN-TRÖNG: Nhöng gööi coi Chua Giesu ngöi trong long mình thì muön Ngai tai-lam mau chöng. Tö-tööng hôi se tap-trung vào Chua Giesu khi hôi quan-sat nhöng bien-coi bay-toi ngay Chua tai-lam gan nen.

SÖI THACH-THÖIC VE THÖI-KYNGAN NAM. Nhieu gööi trong chönhöng viec xay nen khi chung ta vào thoi-kyngan nam. Cöi gööi tin rang Nöic Chua Giesu se tai-lam vào khoảng nam 2000. Cöi nhöng gööi khac tin rang the gian se trai qua möt cön khung-hoäng löi khi gan nen nam 2000.

Kinh-thanh noi rang ngay Chua phuc-lam nö “kei troim nen ban nem” (I Teasa-loani-ca 5:2). Nhieu gööi se tin nhöng löi tien-noan giai khöng coi bang-chöng trong Kinh-thanh.

Trong tuan nay, chung ta se tim hieu söi khac biet giöa löi Nöic Chua Giesu day phai “thoi canh” và “hay chöc cho sai” (Ma-thi-ö 24:42, 44), và söi trong chö thoi-kyngan nam dan nen söi mong nöi sai-lam.

SÖI NGUY-HIEM CUA CAIC LÖI TIEN-NOAN SAI-LAM (Ma-thi-ö 7:15-23; Phuc-truyen 18:22; II Phi-e-rö 3:9; I Teasa-loani-ca 5:1-6).

Nguyen-tac nao nea thoi nghiem löi tien-tri? Phuc-truyen 28:22; Ma-thi-ö 7:15-23.

Tai sao ban ngho rang Nöic Chua Giesu chöa phuc-lam? II Phi-e-rö 3:9.

Nhöng gööi an-nönh ngay Chua Giesu phuc-lam thöng bao-chöa ve nhöng löi-lam cua mình bang cach an-nönh them nhöng ngay va löi giai sai-lam nöa. Cöi nhöng gööi dung löi Ellen G. White cach sai-lac. Ba coi noi ngay nen cua Nöic Chua Giesu na hoan lai: “Söi cham-tre ngay Chua tai-lam khöng phai lay muön cua Nöic Chua Trôi. Ngai khöng döi-nönh dan Y-sö-ra-en phai ni lang-thang 40 nam trong nöng vang.... Cöi nhöng toi-loa nay lam tri-hoan dan Y-sö-ra-en bay giöi vào Ca-nan tren tröi. Löi hoi cua Nöic Chua Trôi khöng sai, nhöng söi theo the gian va tranh-canhh giöa dan söi Nöic Chua Trôi na giöi chung ta trong the gian toi-loa va nau khoi nay rat nhieu nam.” – Phong trích *Evangelism*, tr. 696.

Nöic Chua Giesu coi hoi: “Ta se tröi lai nea nem cai gööi ni voi Ta; hau cho Ta öi nau, thì cai gööi cöng öi noi” (Giang 14:3).

Söi vui-möng ve ngay Chua phuc-lam la chnh Chua Giesu. Chung ta khöng nen tap-trung vào cai löi tien-noan ham-ho hay nhöng söi xao-troin. Chung ta phai söng vui-möng trong Chua Giesu!

THÔI-KYŨ TIÊN-TRI ĐẠI NHỒI (Nã-ni-êh 8:14; 10:1, 2; 12:4-10).

Theánao lòi tiên-tri 2300 năm táng thêm niềm tin của bạn nôi Kinh-thành trong khi chồ nôi ngay Chúa tái-lam? Nã-ni-êh 8:14.

Coi “bây mồi lam ngồi quan-troing và nhang kính, tồhôn mồi hai quốc-gia nainoi lòi tiên-tri 2300 năm se òng-nghieim vào năm 1843-1847. Hoí-rao-giang sô nêp này trồic khi quyên sách nàu tiên ve lòi tiên-tri của William Miller xuất-bain năm 1836.” – Phoi trích Le Roy Edwin Froom, “The Status of Prophetic Interpretation,” in *The Prophetic Faith of Our Fathers: The Historical Development of Prophetic Interpretation* (Washington, D.C.: The Review and Herald Publishing Association, 1954), boá 4, tr. 403. Nhieù hoic-giaui Kinh-thành tin rằng sô òng-nghieim lòi tiên-tri này bat nàu “thôi-kyu cuoi-cung” hay “nhõng ngay sau-rot.” – tr. 407.

Froom viết: “Moi soingooi nghó rằng chæ coi William Miller hieù ve lòi tiên-tri 2300 năm ma thoá... Nhõng thá ra sô nêp 2300 năm nài kôic-sô tại Âu-châu, Anh-cai-lôi, Tô-caich-lan, và A-li-nhó-lan. Sau nôi không bao lâu thì lòi tiên-tri này nõiic phoábieñ tại Hoa-kyu Thá roé rằng sô nêp này nõiic rao-giang cung moi lúc khắp theágiói.” – tr. 410. Này laisô òng-nghieim của Khai-huyeñ 10:1, 2, bay-toi moi thieñ-sô òng trên nái và bieñ, tay cam sách Nã-ni-êh môira.

Froom viết ve sô òng-nghieim của Nã-ni-êh 12:9, 10 nhõ vầy: “Cung lúc nôi coi nhieù hoic-giaui noá tieing, nhieù giañ-sô, giang-sô, lịch-sô gia, khoa-hoic-gia, chui-but, chaih-khaich, lua-sô, y-sô, cai nha lañh-nai hoí-thành... và nhieù ngồi khaic tin rằng lòi tiên-tri này.” – tr. 410.

Tai sao Nõiic Chúa Trói cho phép thoi-gian qua lau sau năm 1844? Nieu này noi gi ve bain-taih Ngai?

NHÕNG ĐÁU-HIEU TIÊN-TRI, PHẦN I (Nã-ni-êh 12:4, 9, 10).

Theánao Nõiic Chúa Trói gia thêm sô hieù biet chung ta ve Nõiic Chúa Giêsu và nhõng lòi tiên-tri ve ngay Chúa phuc-lam? Nã-ni-êh 12:4, 9, 10.

Trong bai hoc hoim qua, chung ta hoc biet sô chui y ve lòi tiên-tri Nã-ni-êh và Khai-huyeñ và cuoi theá ky thoi mồi taim (1700) và bat nàu theá ky thoi mồi chín (1800). Năm 1899, Ellen G. White viết: “Nai ñeñ thoi-ky cho theá gian hoic-hoi ve nhõng lòi tiên-tri Nã-ni-êh. Neù dai chung tin theo Kinh-thành, thì sô hieù biet của ho ve Nõiic Chúa Giêsu và nhõng lòi tiên-tri ve Ngai se ñoic gia táng khi gán ngay ket-thuc lịch-sô theá gian này.” – Phoi trích Ellen G. White Comments, *SDA Bible Commentary*, boá 4, tr. 1174.

Nã-ni-êh 12:4 chæ roisô hieù biet Kinh-thành nõiic thêm leñ. Nhõng Nã-ni-êh 12:4 cung cho biet “sô phat-trieñ của khoa-hoic và kieñ-thoic toing-quai cung gia-táng trong vong 150 năm qua. Nhõng tieñ-boa này nài giúp cho viec rao-truyeñ caih sau roing sô nêp của cai lòi tiên-tri này.” – Phoi trích *SDA Bible Commentary*, boá 4, tr. 879.

Theánao nhõng tieñ-boa ve a truyeñ-thoing giúp sô rao-giang tin-lanh? Kyé thuat truyeñ-thoing phai chahng la moi “đau” ve ngay Chúa phuc-lam gán ñeñ? Xin giai-nghóa. Kyé thuat naø ma giañ-hoi Cô-ñoic Phuc-lam dung ngay nay ñeñ rao-truyeñ sô nêp ba thieñ-sô cho khắp theá gian?

NHÔNG ĐÁU-HIEU TIÊN-TRI, PHẦN II (Ná-ni-ên 2:34-45).

Vào lúc nào trong lịch-sửthếgiới thì “hơn nữa” nộp vào chôn của pho tống lớn?

Lời tiên-tri vềpho tống Ná-ni-ên 2 chặ vềsở thanh-lập nôôic Nôic Chúa Trôi trong ngày sau-roát. Ellen G. White nhận mảnh hai đấu hieủ về pho tống tiên-tri. Bànoĩ sát trôn với nạt set chặ về (1) “sở suy-nôĩ về quyềnlôic vàvĩnh-quang của các nôôic trong thếgian,” cũng nhồ (2) “sở suy-nôĩ của tôn-giáo vàluân-lycủa dân chúng.” – Phông trích Ellen G. White, *SDA Bible Commentary*, bôĩ4, tr. 1168.

Xin giải-nghĩa thếnào chúng ta thấy những đấu-hieủ ấy xảy ra trong chính-trò vàvăn-hoại ngày nay. Nêủ gì gây ra sởsuy-nôĩ luân-lyvàthiêng-liêng?

“Sát vànạt set chặ vềsở liên-kết giữa tôn-giáo vàchính-trò. Sở liên-kết này làm suy-giảm... quyềnlôic của các hoĩ-thành. Sở liên-kết giữa tôn-giáo vàchính-trò sẽnem lại hậu-quảítai-hại.” – Phông trích “Manuscript 63, 1899,” *Manuscript Releases*, bôĩ1, tr. 51. Những nhaĩlap-quoc Hoa-kynhĩn-nhãn sởquan-trong phần-reĩtôn-giáo vàchính-trò, những ngày nay còinhững nhóm chính-trò thạch-thoĩc quan-niêm của các nhaĩlap-quoc.

Phần nong các nôôic Tây-Áủ không chuyỹĩn tôn-giáo. Những nhaĩ thồĩlôn của hoĩnêủ bôĩtrông. Mỏĩ sóngôoĩ nghó rằng Tây-Áủ nãĩvĩnh-viễn bôĩCô-nôic-giáo. Những giáo-hoĩ Nong-Áủ cógãng lấy lại thếlôic bằng cách liên-kết với chính-trò.

ỒĩHoa-kyĩ hàng triểu tín-nôoĩ nhathồĩmỏĩ cuoá tuản. Ngày nay, các hoĩ-thành Hoa-kyĩcòĩ ảnh-hồoĩng trong chính-phuĩ nhiều hơn hoĩ trồoic. Những lời tiên-tri của Kinh-thành ớng-nghieĩm mau chớng khi bôĩc tống phần-cách hoĩ-thành vàchính-quyềnlôic sủp-nôĩ

Ngày nay bãn thấy hoĩ-thành liên-kết với chính-quyềnlôic thếnào? Cách nào tín-nôoĩCô-nôic Phũc-lãm còithếnôĩ nêủ mình muoản mà không quatham-gia chính-trò?

SỞPHOĨ-HỘP CỦA NHÔNG QUYỀNLÔIC CON THUỖ(Khải-huyềnl 13).

Khải-huyềnl 13 miêu-tảnhững phần nào của hoĩ-thành vàchính-quyềnlôic? Những sởĩ tranh-nãủ cần-nãủ nào nãủdieĩn ra?

Tổthoĩ Cai-chạnh, những nhaĩgiải-nghĩa Kinh-thành nỏĩ quyềnlôic thếgiáo-hoang lảicon thuỹcòimỏoĩ sống. Quyềnlôic thếgiáo-hoang kếttiếp nêủ quoc La-maĩ Giáo-hoĩ Cô-nôic Phũc-lãm Nêủ Thạt-nhạt nỏĩ con thuỹgióing nhồ chiến con lảĩHoa-kyĩ Lời tiên-tri 1260 nảm (Khải-huyềnl 13:5) chặ về những nảm sau 1798 lảithoĩ kyĩnãủ-nãủ cho dân-sở Nôic Chúa Trôi. Con thuỹthoĩnhỏĩ vàthoĩnhỏĩ sẽcung nhau làm vieĩc nêủbạt thếgian nhận đấu con thuỹvàhuỹ-dieĩ hoĩ-thành con sốĩ lại của Nôic Chúa Trôi (Khải-huyềnl 13:12, 15).

Nảm 1899, khi Ellen G. White vieĩ vềsở liên-kết giữa hoĩ-thành vàchính-quyềnlôic thì Hoĩ National Reform (thanh-lập nảm 1863) cógãng nêủ nôôic mỏĩ tu-chính-ạn vềtôn-giáo cho Hiẻn-phạp Hoa-kyĩ Dỏĩ-ạn Luậĩ ngay Chũnhat nỏoic trĩnh-bay tại Thồoĩng-viễn Hoa-kyĩ Hoĩ Tin-lanh vàCổng-giáo hiẻp nhau nêủng-hoĩdỏĩ-ạn này, những dỏĩ-ạn nãủthạt-bạĩ. Cũng trong lúc nỏĩ vong-hoản hiẻn-thuyẻt trồĩnẻn phỏĩthoĩng tại miẻn Tây Hoa-kyĩ Khải-huyềnl 13 đồoĩng nhồ sạp nôôic ớng-nghieĩm, những dân-sở Nôic Chúa Trôi chỏĩ sảĩn-sảĩng.

Nảm 1899, Ellen G. White cạnh-cạp rằng: “Chính-phuĩ vànhững nhóm tôn-giáo đồoĩ ảnh-hồoĩng của Sa-tan sẽĩra luậĩ còiveĩnhỏ nêủgiúp xãhoĩ chúng ta.” – Phông trích Present Truth and Review and Herald Articles (26 Tháng 12, 1899), bôĩ4, tr. 135. Ngày nay, những cổng-dạn quan-tảm nẻn sởsủp-nôoĩgia-nĩnh, toả-ạc gia táĩng vàsỏĩ gian-ạc của xãhoĩ. Hoĩng hó rằng thay nỏĩ Hiẻn-phạp Hoa-kyĩlảĩcần-thiẻt nêủngạnh-ngỏo những sở xảủ-xảủ ấy. Cỏĩhai bôĩc thỏ của giáo-hoang, Mater et Magistra [Mother and Teacher of all Nations] (1961) vàCentesimus Annus [One Hundredth Year] (1961) kêu gỏĩ ra Luậĩ ngày Chũnhat.

Sỏĩphảĩ-triẻn những phẹp lảĩcủa Sa-tan trong Khải-huyềnl 13:13 và16:13, 14 nhồ lảĩphong-trạp Thỏĩ-nãủ Mỏĩ, phong-trạp nỏĩ tiếng lảĩ, sở thỏĩng-cổng với ngỏoĩ chẻ vàgiáo-lythuyẻt luậnhoĩ nôôic phỏĩbiẻn sảủ rỏĩng.

Những đấu-hieủ nãủ-biẻt trẻn nãủ chặ cho chúng ta thấy ngày Chũnhat lảĩlảm ráĩ gỏĩn. Bãn nãủsảĩn-sảĩng chỏĩ?

NGHIÊN-CÖU BỐTƯC: Ña-ni-eh 2; 9; Ma-thi-ô 24:23-27; Công-vui 1:9-11; II Tēsa-lōni-ca 2:1-11.

“Chính Sa-tan sẽ hiện ra giống Nöic Chúa Giêsu... Ngài sẽ hiện ra giống dân-söi nhỏ một ngöoi ñep-ñep röc-röi Dân chúng rất chuyññen söi vinh-hieñ bao-phuñ chung quanh noi Dân chúng kêu lön... Nöic Chúa Giêsu ñai ñen! Nöic Chúa Giêsu ñai ñen!” – Phöng trích *The Great controversy*, tr. 624.

Năm 1992, một nhóm Báo-thuñ Chính-thöng Do-thaiñ lañy một trang cao-quang của tờ New York Times ñēbañ-toi rañg: “Thöi-Kyñ Cöu-roñ của Bän Ñai Ñen.” Töi quañg-caiñ nay noi vö giañ-chuñ của hoñ, Rabbi Menachem Mendel Schneerson, lañ ñañg Mēsi. Nhöng sau noi öng ta ñai cheñ.” – Phöng trích “Expecting the Messiah,” *Time* (23 Tháng 3, 1992), tr. 49.

ÑĒTAI THAĐ-LUAN:

1. Lõi tieñ-tri vē 2300 năm khöi ñau nhöng dau-hieñ chæ veñgay Chúa phuc-lam theñnañ?
2. Nhöng giañ-lyñnañ khaiñ lieñ-quan töi sö öñg-nghieñ lõi tieñ-tri 2300 năm?
3. Ai lañgöoi dēbò löñ-doñ böi ñañg Mēsi giañ (a) nhöng ngöoi an-ñonh ngay Chúa phuc-lam, (b) nhöng ngöoi khöng bieñ dau-hieñ ngay Chúa tai-lam, (c) caiñ hai ñañg treñ? Taiñ sao?

TÖM-LÖÖIC: Năm 1890 taiñ Hoa-kyñ coiñ cöñ phuc-höng trong hoñ-thañh vañ söi ñe-doñ vē Luañ ngay Chuñ nhañ. Nhieuñ tín-noñ Cö-noñ Phuc-lam nghö rañg ngay Chúa tai-lam rất gañ. Ellen G. White caiñ-caiñ: “Chúng ta khöng ñen söng döñ vañ söi khích-ñöñg vē thöi-giañ... Khöng ai coiñ theñ noiñ ñuñg khi nañ Chúa tröi laiñ... Bän khöng theñ noiñ Chúa sẽ tai-lam trong möt, hai, hay nañ năm. Bän cuñg khöng theñ noiñ rañg Chúa coiñ theñ khöng ñen trong möoi hay hai möoi năm.” – Phöng trích *Selected Messages*, böñ 1, tr. 189.

SÖI CHAÇ-CHAN VĒNGAY CHUA TAI-LAM

CAU-GÖC: “Long caiñ ngöoi chöi thēboñ-roñ; hayñ tin Nöic Chúa Tröi, cuñg hayñ tin Ta nöñ. Trong nhañ Cha ta coiñ hieñ cho öoi bang chañg vañ, Ta ñai noiñ cho caiñ ngöoi röi. Ta ñi sañ-sañ cho caiñ ngöoi möt choñ Khi Ta ñai noiñ, vañ ñai sañ-sañ cho caiñ ngöoi möt choñ röi, Ta sẽ tröi laiñ ñem caiñ ngöoi ñi voiñ Ta, hauñ cho Ta öoi hauñ thì caiñ ngöoi cuñg öoi noiñ” (Giañg 14:1-3).

CHIEU SA-BAIT

ÑÖIC KINH-THAÑH NGHIÊN-CÖU TUAN NAM: Công-vui 1:9-11; I Coñrinh-toñ 15:51-53; Khaiñ-huyeñ 22:12; II Tēsa-lōni-ca 1:6-10; II Phi-e-rö 3:9-12; Tít 2:11-13.

TÖ-TÖÖNG QUAN-TRÖNG: Chúng ta sẽ theñy Nöic Chúa Giêsu, Ñañg Cöu-thēvañ Chúa chúng ta, khi Ngai tröi laiñ. Möi möt ñeñ söi theñy Ngaiñ. Voiñ söi vinh-hieñ lön lao, Chúa Giêsu sẽ ñem nhöng ngöoi coiñg-bình vē tröi öoi voiñ Ngaiñ ñoiñ ñoiñ.

TUYEñ-ÑIÇH VÖ-ÑAI: Nöic Chúa Tröi ñai lam vieñ qua caiñ tieñ-tri, caiñ söi ñēvañ chính Chúa Giêsu ñēdañ ñen söi Chúa phuc-lam. Söi tai-lam của Ñañg Christ lañ muic-ñich cuoi-cuñg mañ Nöic Chúa Tröi ñañg thi-hañh töi khi töi loñ xam-nhap theñ gian.

Möi söi söi khöng coiñ ññghöa gì neñ Chúa khöng tai-lam. Söi hieñ bieñ của chúng ta vē söi phuc-lam tuyñ-thuocñ noi uy-quyeñ của Kinh-thañh. Nhöng Kinh-thañh söi khöng coiñ ññghöa gì neñ söi ñieñ Kinh-thañh khöng giup chúng ta sañ-sañg khi Chúa tröi laiñ. Söi sañg-taiñ söi khöng quan-tröng neñ khöng giup chúng ta coiñ söi tööng-giañ voiñ Ñañg Tañ-hoñ. Ngay Sa-bait giup chúng ta hieñ nööic söi yeñ-nghæ treñ tröi khi Chúa tai-lam. Söi söng vañ söi cheñ coiñ möt muic-ñich lañ ñem chúng ta tröi vē thöng-coñg voiñ Nöic Chúa Tröi khi Chúa phuc-lam. Söi phañ-xeñ tuyeñ-boñ rañg caiñ thañh mong chöi söi Chúa tai-lam. Dân-söi Nöic Chúa Tröi rao-truyeñ söi ñieñ Chúa phuc-lam. Söi tai-lam của Chúa dân chúng ta tröi laiñ thöng-coñg mañ nöi mañ voiñ Nöic Chúa Tröi mañ A-ñam vañ Ēva ñai ñañh mañ trong vöñ Ē ñen.

CÁCH NỖC CHUẢ GIÊSU PHUIC-LÂM (Ma-thi-ô 24:23-27; Công-vui 1:9-11).

Bao nhiêu ngòòí sẽ thấy Nỗc Chuả Giêsu tái-lâm? Ma-thi-ô 24:23-27; Khai-huyền 1:7.

Mieù-taisổitai-lâm vinh-hiền của Chuả Giêsu. Ma-thi-ô 25:31; I Teàsa-loàni-ca 24:16.

Nỗc Chuả Giêsu sẽ tái-lâm nhờ Vua của muôn vua và Chuả của muôn chuả (Khai-huyền 19:16). Hết thấy các thiền-sổithành sẽ thắp-tung Chuả trong sỗitai-lâm chiền-thắng (Ma-thi-ô 25:31). Sỗitai-lâm của Chuả không bí-mất, không rõ-rang, mỗi mắt nếu thấy, và khôì ãau mỗi ãoi song mỗi ãay vinh-hiền trong lịch-sổinhân-loại.

Nỗc Chuả Giêsu sẽ phuc-lâm thế nào? Công-vui 1:9-11.

Nỗc Chuả Giêsu sẽ biến-thành trổilại nhờ cách Ngài ãaveàtrỏi. Ngài không phải là một thần-linh huyền-bí khi Ngài thàng-thiền. Nỗc Chuả Giêsu ãa sống lại với theaxaic thật sau khi Ngài chết trên thập-tổi. Các môn-ñoã ãa thấy và rỏ Ngài (Giăng 20:27-29), và Ngài ãa ãn trổic mắt hoi (Lu-ca 24:36-43). Ngài vinh-viền trổineñ một với nhân-loại.

Ngay nay, một số ngòòí nghĩ rằng chấp-nhận Nỗc Chuả Giêsu sống lại tởkeichết và ãveàtrỏi trong thần-theả là ãieñ-rỏ Hoi tin rằng sỗiphuc-sinh chẳng hề xảy ra trong thời chúng ta. Cho ãn nhiều ngòòí lý-luậ rằng sỗiphuc-sinh không xảy ra trong thời Chuả Giêsu. Nhưng nếu chúng ta chấp-nhận Kinh-thành là lỏ Nỗc Chuả Trỏi thì chúng ta phải chấp-nhận sỗithàng-thiền và tái-lâm của Nỗc Chuả Giêsu. Chúng ta thấy bài hoi trong ba thang ãay ãhững giáo-ly ã Kinh-thành nếu hiệp một. Chúng ta không theỏchoỏ-boimỏ phần của Kinh-thành và ãlai tin các phần khác của Kinh-thành.

Tỏ-tỏing của tỏ ve sỗitai-lâm và thiền-ñang sẽ khác-biết thế nào nếu tỏ tin Chuả sống lại chẻ là một yỏtỏing hay một sỗihuyền-bí thay vì một ngòòí thật ãa sống lại tởkeichết với một thần-theả thật sỗ?

SỖI PHUIC-SINH VÀ BIỀN-HOẢ (I Teàsa-loàni-ca 4:13-17; I Coả rinh-toả 15:12- 20; 51-53).

Viết gì sẽ xảy ra cho ngòòí công-bình ãa qua ãoi và ãhững ngòòí công-bình con sống khi Chuả tái-lâm? I Teàsa-loàni-ca 4:13-17; I Coả rinh-toả 15:51-53.

Kinh-thành dạy rằng mỗi ngòòí là một ãn-vỏ. Nỗc Chuả Trỏi ãa ãing ãn A-ñam tởbuì ãa. Ngài ãa sanh-khí và ão ãamủi ngòòí, và ãngòòí trỏineñ một linh-hoản sống (Sang-theỏ Kyủ 2:7). Linh-hoản không phải về gì sống ngoài theaxaic. Chúng ta không ãoic ãing ãn với nhiều phần riêng-reỏ. Chúng ta là một ãn-vỏ. Khi một ngòòí chết, thần-linh (hỏi thỏi) trỏiveỏ Nỗc Chuả Trỏi và ã thần-theỏ trỏiveỏ buì ãa (Truyền-ñab 12:7). Linh-hoản ãng sống cho ãn ngay Chuả phuc-lâm. ãn ngay Chuả phuc-lâm, quyền-pheỏ sang-tỏo của Nỗc Chuả Trỏi sẽ hoả-ñoing lại. Ngòòí chết trong Nỗc Chuả Giêsu sẽ sống lại (thần-linh hay "hỏi thỏi" ngòòí sống và ã thần-theỏ sẽ hiệp một và trỏineñ một linh-hoản sống). Bả ý gì ã ãhững ngòòí con sống sẽ ãoic biền-hoả: "thần-theỏ hay chết ãay sẽ ãa ã sỗibỏ-tỏi"

Theỏ ã Phỏ-loỏ ã ve sỗiphuc-sinh của các thành? I Coả rinh-toả 15:12-20.

Sỗiphuc-sinh của Chuả Giêsu cũ ã ã ãhĩa gì cho tỏ? Sỗiphuc-sinh của Ngài ãi gì ve sỗiphuc-sinh của tỏ nếu tỏ chết trỏic khi Ngài tái-lâm? Sỗiphuc-sinh ãy ãi gì ve sỗibiền-hoả của tỏ nếu tỏ sống cho ãn ngay Chuả tái-lâm? Theỏ ã ãieñ ãay ãem lại hy-vỏing, can-ñam và ãn-ủi cho tỏ và cho ãhững ngòòí tỏ chia sỗi sỗi sống với hỏ?

THÔI-KY BẠN THƯỜNG VÀ PHẢN-XÉT (Ma-thi-ô 16:27; II Te-sa-lô-ni-ca 1:6-10; Khải-huyền 6:14-17).

Khi nào dân-số sẽ nhân lãnh phần thưởng cuối-cung? Ma-thi-ô 16:27; Khải-huyền 22:12.

Số phần-reo lớn lao nào trong ngày Chúa phục-lam? Chúa phần gì cho mỗi nhóm? Ma-thi-ô 25:31-41.

Keiaic sẽ trả lời thế nào với Chúa Giê-su khi Ngài phục-lam? Việc gì sẽ xảy ra cho họ? Khải-huyền 6:14-17; II Te-sa-lô-ni-ca 1:6-10.

Chúng ta quyết-nghĩ thuộc hàng người nào trong ngày Chúa tái-lam bởi số quyết-nghĩ của mình mỗi ngày. Nỗi Chúa Trời quyết-nghĩ phần thưởng của chúng ta trong thời-ky nhiều-tra phản-xét trước khi Chúa phục-lam. Việc làm không phải là nền-tảng của số cứu-roi, không nói là nền-tảng của số phản-xét. Việc làm là kết-quả của số cứu-roi. Khi những người công-bình trước phản-xét bởi những việc lành của họ (kết-quả của số cứu-roi), thì họ trước mặt công-bình của Nỗi Chúa Giê-su.

Những người công-bình đã qua đời sẽ sống lại nếu sống bởi đức tin, và những người công-bình còn sống sẽ nhân lãnh phần thưởng và bắt-tội. Những kẻ sẽ bị hủy-diệt trong ngày Chúa phục-lam. “Thần-thế hay chết trong tro và tro, nếp-đời và bắt-tội. Mọi số bắt-toán của thế-xai nếu bỏ lại trong mồ-mả” – Phong trích *The Great Controversy*, tr. 645.

Bạn có mong chờ ngày Chúa trở lại chăng? Tại sao có? Tại sao không?

NHÔNG ĐAU-HIỆU VÀNG VÀ CHỮA PHỤC-LAM (Ma-thi-ô 24:6, 7, 14; Mai 13:32, 33; II Phi-e-rô 3:9-12).

Hay liệu-kẻ không đau-hiệu và ngày Chúa tái-lam? Ma-thi-ô 24:6, 7; Lu-ca 21:11; II Ti-mô-thê 3:1-5; I Ti-mô-thê 4:1, 2; Ma-thi-ô 24:14.

Nỗi Mai 13:32, 33. Bạn nghĩ rằng tại sao công-đời muốn an-như ngày Chúa tái-lam?

“Nỗi Chúa Giê-su không nói với chúng ta về ngày giờ Chúa tái-lam.... Nếu Ngài nói nhiều vậy, thì tại sao Ngài lại cảnh-cáo chúng ta phải luôn luôn thức canh và cầu nguyện? Còn người công-bình biết ngày giờ Chúa tái-lam.... Những Chúa nào cảnh-cáo hồi không nên an-như ngày nào cả” – Phong trích *The Desire of Ages*, tr. 632, 633.

Tại sao Nỗi Chúa Giê-su đồng nhò trì-huôn số tái-lam của Ngài? Thế nào chúng ta có thể giúp cho ngày ấy mau đến? II Phi-e-rô 3:9-12.

Nỗi Chúa Trời không trì-huôn nhò chúng ta. Một lý-do của số trì-huôn là Ngài muốn nhiều người trước cứu. Vì vậy, Chúa kêu gọi chúng ta rao-giảng tin-lành cho thế-gian. Nỗi Chúa Trời muốn chúng ta nóng-nay về ngày Chúa phục-lam bằng cách truyền-baitin-lành khắp nơi. Chúng ta hãy trông chờ ngày Chúa mau đến.... Nếu hồi-thành làm công-việc mình y nhò Chúa nào kêu gọi, thì cái thế-gian nào trước cảnh-cáo, và Nỗi Chúa Giê-su nào tái-lam với quyền-phép và vinh-hiến.” – Phong trích *The Desire of Ages*, tr. 633, 634.

Số Chúa “trì-huôn” tái-lam phải chăng là một lý-do để chúng ta trì-huôn số quyết-nghĩ theo Chúa và chuẩn-bò cho ngày Chúa phục-lam? Những lỗi-ích hay nguy-hiểm nào của số trì-huôn?

HĂY CHỖC CHO SĂN (Lu-ca 17:26-30; Ma-thi-ô 24:43, 44; II Phi-e-rô 3:11, 12).

Hăy so-sănh thoi NoăeăvaLoit với nhōng ngay trōic Chua tai-lăim? Lu-ca 17:26- 30.

Chăng coi chi sai quăy veăviec ăn uống, cōoi găi mua băin, trōng-trōit hay xăy căit. Nhōng năinhōng viec aăy quan-trōng hōn sōisōă-soăin nghinh-tiêp Chua lăisăi. “Trōic hê hăy tìm kiêim nōic Nōic Chua Trōi văsōi cōng-bình của Ngăi, thì Ta seăban cho căic ngōoi nhōng năieu aăy” (Ma-thi-ô 6:33).

Chua Giêăsu dung nhieu ví-dui đăy chūng ta căin phăi săin-săng veăngay Chua phuc-lăim. Theănăo mōi ví-duisău năy đăy chūng ta veă sōisăin-săng: keitrōim năin nōă năim (Ma-thi-ô 24:43, 44); ngay chuitrōi lăi (Ma-thi-ô 24:45-51; mōoi ngōoi nōinhōng-trinh (Ma-thi-ô 25:1-3).

Băin coi lōicō-hoi năedōi mōi biêin-cōiquan-trōng vì thieu chuiyihay băt-căin chăng? Băin-hōu của băin hiêin-diêin tăi nōi Biêin-cōirat vō-năi, nhōng băin lăi ôi choăkhăic. Nhieu ngōoi seămăt thiêin-năng vì hoi khōng muōn ngōng phăim tōi.

Chūng ta phăi sōng theănăo năichōngay Chua phuc-lăim? II Phi-e-rô 3:11; Tít 2:11-13.

Sōng trong Nōic Chua Giêăsu khiêin chūng ta năy-đăy sōi trōng căy khi chūng ta trōng-chōngay Chua phuc-lăim (I Giăng 2:28). Tinh yeă-thōng của chūng ta nōi vōi Chua văsōi Ngăi tai-lăim khuyêin-khích chūng ta lăm nêp long Chua trong mōi sōi. Long chūng ta tran-trêitinh thōng khi chūng ta nghō năin ngay Chua trōilăi. Nău chūng ta thăt long yeă meăn Ngăi thì chūng ta seăchuan-bō cho sōitai-lăim của Ngăi vōi long vui-mōng aăy nhō mōi cōidău sōă-soăin găp chăng reănăevăo tiêc cōoi.

Sōitai-lăim của Chua quan-trōng theănăo nōi vōi tōi? Theănăo sōi Chua phuc-lăim ảnh-hōng năin nōi sōng hăng ngay của tōi văsōichōng-năib trong tuăin-lănăy?

NGHIÊN-CŌU BŌITUIC: Êăisăi 33:14-17; 55 – 56:7; Ma-thi-ô 24:12; Măc 13:32-37; Lu-ca 18:7, 8; 21:25-28; II Teăsa-loăni-ca 2:8-10; II Ti-mōitheă4:1-4.

Xin nōic “The Time of Trouble” văsōi “God’s People Delivered,” trong *The Great Controversy*, tr. 613-652.

“Sau nōi khōng bao lău, ngōoi ta thăy tōi phă Nōng mōi năim măy năin nōibăng nōă băn tay. Nōilă năim măy bao quanh Năng Cōu-theă văsōi ôi xa năin tōi đōng chōng bō bao phui trong tōi-tăim. Con căi Nōic Chua Trōi biêit răng nōilă đău của Con Ngōoi. Trong bău khōng-khí im-lăng trang-nghiêim, hoi nōă măt theo đōi năim măy nōi khi căng năin găn trăi năit, căng trōineăin săng tōi văsōi rōihōn cho năin lưic thanh năim măy trăng lōin. Phă dōoi năim măy giōng nhō mōi năim lōă bōc chăy văsōi phă trêin lăivong cung của mōng giăo-ōic. Nōic Chua Giêăsu cōi ngōă tiêin tōi nhō chiêin-sō năic-thăng oăi-hung.” – Phōng trích *The Great Controversy*, tr. 640, 641.

NĒITAI THĂD-LUĂN:

1. Sōi phuc-sinh của Chua Giêăsu nōi gì veănōi sōng chūng ta seăhōng trong năit mōi?
2. Băin coi mōi ngōoi lăin-căin tin răng ngōoi cōng-bình seănhăn nōic phăin thōi đōng khi hoi qua nōi. Băin giăi-nghóa theănăo Khai-huyêin 22:12 đăy răng hoi chănhăn phăin thōi đōng trong ngay Chua tai-lăim.
3. Nōi đōng lăi duy-nhōit năinhōic sōicōu-roă trong Chua Giêăsu lăichuan-bō cho ngay Chua phuc-lăim vătrung-tin trong Ngăi nhō nhănh nho đinh văo gōic nho. Tăi sao băin nghō năieu năy lăiquan-trōng?

TŌM-LŌIC: Chōng-trinh cōu-roă liêin-keă hoan-toăm tōi nău năin cuoi. Nōic Chua Giêăsu đōng năin mōi sōibōi lōi Ngăi tōi lưic băn nău. Văsōi Ngăi seă phuc-sinh đăn-sōi Ngăi cūng qua lōi Ngăi khi Ngăi tai-lăim. Sōi tai-lăim của Chua tiêu-huyêi nhōng hău-quăicủa tōi-lăi văsōitai-lăim cūng băn cho chūng ta sōithōng-cōng măt nōi măt vōi Nōic Chua Trōi. Nōic Chua Giêăsu năin năin năisōng văchê cho chūng ta, thì khi Ngăi phuc-lăim, Ngăi cūng coi theăphuc-hoi chūng ta căch trōin-veănh nhō lưic băn nău.

THÔI-KYNGAN NĂM, SỞI CUỐI-CUNG CỦA TÔI-LOI, VÀ BẮT NẤU NẤU MÔI

CAU-GOIC: “Tôi nghe một tiếng lớn tôi nói ngai ma nên, nói rằng: Nay, nên-tâm của Nối Chúa Trời ở giữa loài người! Ngai sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngai; chính Nối Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngai sẽ lau rửa hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự sầu khổ, cũng không có than-khóc, kêu-ca, hay la oán-nôn nữa; vì những sự thối hốt đã qua rồi” (Khai-huyền 21:3, 4).

CHIEU SA-BAIT

NỐI KINH-THANH NGHIEN-COUI TUAN NAM: Ê-sai 65:21-25; Giảng 14:1- 3; I Cô-rinh-tô 6:2; II Phi-e-rô 3:10; Khai-huyền 19:11-16; 20:6-15; 21:2, 8.

TỔ-TỔNG QUAN-TRONG: Sự phục-làm của Chúa Giê-su sẽ bắt đầu thời-kyngan năm. Sự hủy-diệt kẻ ác và lập lại môi sẽ kết-thúc thời-kyngan năm. Mọi giới-vật sẽ trở lại hòa-hợp một lần nữa với Nối Chúa Trời.

SỞI CHỒI NỐI VÀ CUỐI LEO NUI THẬT NANG CÔNG. Leo núi cao có thể là một hoạt-động mà cái gia-ninh thích-thuê. Bạn bắt đầu từ thung-lũng trên con đường mòn nóng-bức và bụi-bặm dần dần lên núi rồi leo. Quan-áp năm mà hoá và bập thò nầu nước. Bạn nằm, bạn ngồi trên nền đất ướt. Bạn giải-áp ở những-thức chửi ít thức ăn. Bạn ngay bạn phải nóng-nhau với mặt trời, và bạn nằm với giới-lạnh. Phải bạn nhức-nhối vì thiếu dưỡng-khí. Bạn tôi hỏi: ai có nầu ọc suy-nghó nung mà làm lại nầu này chăng!

Rồi bạn tôi chơi núi. Có những nầu vôn cao-vút khỏe vừ nấp với những thức nước chảy dài xuống chân núi. Những nầu cỏ xanh tươi trái dài đôi thung-lũng. Nước hoà trong hồ lâu-ly, lỏng-lành đôi ánh mặt trời. Những hoa rừng rực-rỡ màu sắc lấp-lánh giữa các vầng nầu. Bạn thích-thuê vui ở trong toàn cảnh nấp. Bạn quên lòng mọi gian-nan của cuộc hành-trình. *Cuối leo núi thật nầu công!*

BẮT NẤU THÔI-KYNGAN NĂM (Khai-huyền 19:11-16; Giảng 14:1-3).

Chờ *millenium* (một ngàn năm) không phải là danh-từ Kinh-thanh. Những vì chờ *millenium* chờ thời-ky một ngàn năm nhờ miêu-tả trong Khai-huyền 20. Khai-huyền 19 và 20 miêu-tả việc sẽ xảy ra trong một ngàn năm tới khi Chúa phục-làm cho tới khi lập lại môi.

Sởi nầu Giảng miêu-tả thế nào sẽ Chúa phục-làm và lúc khởi nầu một ngàn năm? Khai-huyền 19:11-16.

Khai-huyền 19:11-21 miêu-tả “cuối chiến-tranh trong ngày lớn của Nối Chúa Trời Toàn-nang,” thông nước gọi là trận Ha-ma-ghe-ôn.” – Phong trích *SDA Bible Commentary*, bài 7, tr. 873.

Sởi có hai nhóm người khi Chúa phục-làm: những người thờ phụng Chúa Giê-su và những người đối đầu sẽ kiểm-soát của Sa-tan (Ma-thi-ô 25:31-46). Nối Chúa Giê-su tái-làm nên nhóm hợp những người nước lửa-choi (Ma-thi-ô 24:31). Những người công-bình sẽ chết sẽ nước sông lại trong sự phục-sinh thối hốt. Những người công-bình còn sống sẽ cùng với họ gặp Chúa khi Ngài trở lại ngôi vương (I Cô-rinh-tô 15:51-54; I Te-sa-lô-ni-ca 4:16, 17). Dân-sở Nối Chúa Trời sẽ sống với Chúa trong một ngàn năm. Không có kẻ ác trong chuyê n bay vô-nai về trời. Họ bị hủy-diệt bởi sự chiếu-sáng vinh-hiến của Chúa phục-làm và nấp chết la-liết trên mặt đất.

Tôi thấy thế nào những biến-coá liên-quan tới ngày Chúa phục-làm? Tôi nên coi thế nào những biến-coá này cần-côn nói lời hứa của Chúa Giê-su: “Long các người chầu he-áp-roi.... Ta sẽ trở lại nấp nấp các người nấp với Ta, hầu cho Ta đủ nầu thì các người cũng đủ nầu” (Giảng 14:1-3).

TRONG THỜI-KYMOAÏ NGAN NĂM (I Coarinh-toá:2; Khai-huyen 6:14; 20:1-4).

Sa-tan ôũaau trong thòi-kymoaï ngan năm? Khai huyen 20:1-3.

Trai ñat seogioang nhö gì trong thòi-kymoaï ngan năm? II Phi-e-rô 3:10; Khai-huyen 6:14.

“Sa-tan bô giam trên ñat trong một ngan năm. Sôi ñoà Giang trong sôi hiện-thay taicon rông bô xiêng vaibò quang xuống vôi, hầu cho noikhoảng ñi lôn doá các dân ñoóc ñoà, cho ñeñ chông nạo hain một ngan năm ñaï main (Khai-huyen 20:1-3). Tín-ñoà Cô-ñoic Phuc-laim tin rằng những hình-bong này seï ñoóc òng-nghiêm khi Sa-tan bô giam trên ñat vaï ñat seibò huy-hoai bôï sôi phain-xet của Ñoic Chúa Trôi (Khai-huyen 16:17-21). Những sôihoat-ñoing của noicung bô hain-chej vì khoảng con ngôoï trên ñat. Dân-sôi Chúa ñaiveätrôi, con những keiaic ñeñ chet trên ñat.” – Phong trích *SDA Encyclopedia*, tr. 888.

“Toi-loá của dân-sôi Ñoic Chúa Trôi seï ñoóc chait trên Sa-tan trôic mat Ñoic Chúa Trôi, các thieñ-sôi thainh vađan ñoóc cõu khi sôi chuoc-toá lam saich ñeñ thainh trên trôi ñaïhoan-tat. Sa-tan seibò tuyen-boachou traich-nhiem moi toá-aiç mainoï ñaïxui dân-sôi lam. Noiseibò này trên ñat trong-khoang nhö con ñeabò ñuoi ñi ñeñ hoang-ñoa.” – Phong trích *The Great Controversy*, tr. 658.

Dân công-binh seï lam gì trong thòi-kymoaï ngan năm? Khai-huyen 20:4; I Coarinh-toá:2.

“Sôi phain-xet keiaic seïxay ra trong thòi-kymoaï ngan năm giõa sôi phuc-sinh thõinhõit vaithõinhì. Sôi ñoà Phao-loanoi rang sôi phain-xet này seï xay ra sau ngay phuc-laim thõihai. ‘Vay chõixet-ñoain sõm quai hay ñoï Chúa ñeñ; chính Chúa seitoinhõing sôi giaú trong nôï toá ra nôï sang, va bay ra những sôi toan-ñõnh trong long ngôoï’ (I Coarinh-toá4:5). Tien-tri Ña-ni-eñ noi rang khi Ñang Thõõng-coañeñ, ‘sôi ñoain-xet ñaïban cho các thainh của Ñang Rat Cao’ (Ña-ni-eñ 7:22). Khi ay những ngôoï công-binh seïcai-trò nhö vua vaithay tealea của Ñoic Chúa Trôi.” – Phong trích *The Great Controversy*, tr. 660, 661.

Ban nghö theñao khi bieñ rang những ngôoï công-binh seïgiup phain-xet keiaic trong thòi-kymoaï ngan năm? Ñieñ này noi gi vôi ban veä Ñoic Chúa Trôi?

MAIN THỜI-KYMOAÏ NGAN NĂM (Khai-huyen 19:8, 9; 20:3, 7, 11-15; 21:2, 8).

Ñoic Chúa Gieasu vaï Phao-loanoi veä hai sôi phuc-sinh quan-trõing. Những moñ-ñoacủa Chúa seï ñoóc phuc-sinh ñeñ ñoóc song. Con những ngôoï chõi-bõichúa thì seï phuc-sinh ñeñ bõ xet-ñoain (Giang 5:28, 29; Coing-vui 24:15). Sôi phuc-sinh của những ngôoï theo Ñoic Chúa Gieasu lai “sôi phuc-sinh thõinhõit” (Khai-huyen 20:5, 6). Sôi phuc-sinh của những ngôoï chõi-bõichúa lai “sôi phuc-sinh thõihai.”

Vieç gì seïxay ñeñ cho Sa-tan cuoi thòi-kymoaï ngan năm? Khai-huyen 20:3.

Sa-tan ñõnh lam gì qua những keiaic? Khai-huyen 20:7-9. Hoiseï tañ-coing gì? Khai-huyen 21:2.

Vieç phain-xet nạo seïxay ra cuoi thòi-kymoaï ngan năm? Vieç gì seïxay ra cho keiaic vaï Sa-tan? Khai-huyen 20:11-15; 21:8.

“Coing-vieç huy-dieñ của Sa-tan seïcham-dõit vñnh-vieñ. Suot sau ngan năm qua, noï ñaïgay sôi ñau-buon vaïkhoñ-khoækhap ñat vaïsau-thaim cho caivũtrui. Vain-vañ ñeñ reñ-sieñ vaïchou ñau-ñõnh chung. Giõ này tañ cai taõ-vañ của Ñoic Chúa Trôi ñoóc thoat khoi sôi hiện-dieñ vaïcam-doácủa noï” – Phong trích *The Great Controversy*, tr. 673.

Hay nghö ñeñ tö-tõõng dieñ-kyhõn-heñ này: Ngay ñeñ khi Sa-tan vaicoing-vieç noiseïkhong con ñoà! Hay cam taiChúa veñieñ này.

NGHIÊN-CỒU BỒI-TUỐC: Êsai 14:12-17; 24:1-6; 35; 66:22, 23; Heê bô-rô 12:28, 29; Khai-huyên 2:7; 22:14.

Xin đọc *The Great Controversy*, tr. 653-678.

“Hội-tại với Nàng Cô-Nôc, những người công-bình sẽ noãn-xét kẻ ác. Họ sẽ sống các hạnh-năng của những người này với quyền sách luật và Kinh-thánh, và noãn-xét tổng-trông-hội tùy theo việc làm trong thân-thể. Kẻ nào kẻ ác nhận-lãnh hình phạt, tùy theo việc ác mình đã làm. Những việc ác đã được ghi bên cạnh tên của họ trong sách sống.” – Phong trích *The Great Controversy*, tr. 661.

NEI-TAI THAI-LUAN:

1. Những lời nguyền-khen nào trong Khai-huyên bay-toi bần nghó thể nào về Chúa? Tại sao? Khai-huyên 4:11; 5:9, 12, 13; 6:10; 11:13, 17; 15:3, 4.
2. Bần này lại thể nào về lời mời của sô-nô Giăng về chấp-nhận Chúa Giê-su bây giờ và trung-thành với Ngài mãi mãi? Khai-huyên 22:17.

TOM-LỒC: Sô-nô Giăng nói với chúng ta rằng Nôc Chúa Giê-su yêu-thông chúng ta rất nhiều, Ngài rửa sạch tội-loại chúng ta bởi huyết Ngài (Khai-huyên 1:5). Giăng nói tiên-tri trong nhiều năm rằng sẽ có một số người tiếp-nhận sô-hy-sinh của Chúa Giê-su, và rất nhiều người tỏ-cho sô-hy-sinh của Ngài. Tiên-tri khuyển chúng ta hãy chấp-nhận sô-phúc-hoã hoan-toan của Nôc Chúa Giê-su.

NÔC CHUA TRÔI BAY-TOI SÔI CÔNG-BÌNH CỦA NGAI

CAU-GỐC: “Hội Chúa là Nôc Chúa Trôi Toãn-năng, công-việc Chúa lớn-lao và lai-lung thay! Hội Vua của muôn nôc, nôc ông loai Ngài là công-bình và chôn-thất! Lai Chúa, ai là kẻ không kính-sôi và không nguyền-khen danh Ngài? Vì một mình Ngài là thanh, mọi dân-toại sẽ nên thờ-lạy trước mặt Ngài, vì các sô noãn-xét Ngài đã được tỏ ra” (Khai-huyên 15:3, 4).

CHIEU SA-BAI

NÔC KINH-THANH NGHIÊN-CỒU TUAN NAM: Saing-thê Kyu 3:1-8; Xuất Êđíp-toại Kyu 3:14; Gióp 1:8-12; Thi-thiên 98:2-9; Êsai 45:22-24; Giăng 14:6; Khai-huyên 19:11.

TỔ-TỔNG QUAN-TRÔNG: Tất cả mọi người trong vũ-trũ vô-nhãi của Nôc Chúa Trôi sẽ nhìn-nhận Ngài là yêu-thông, chôn-thất và công-bình cuối thời-ky một ngàn năm. Mọi người sẽ cúi đầu khi sống Chúa là công-bình.

NHÔNG THAM-TRANG XAI RA trong hệ-thống tổ-pháp của thế giới này. Nhiều khi những kẻ phàm tội nôc trắng ăn. Trong vai tổng-trông-hội, những người vô-tội chịu khổ Nôc khi dân-chúng chà-trích hệ-thống tổ-pháp vì những van-ñe này. Dân-chúng tỏ-cao hệ-thống tổ-pháp lãnh-năm, suy-nôi, hay làm-duing. Các chanh-ain bù tội cáo là bắt-lôc hay bại-hoã.

Nôc khi người ta ném chính-phúc của Nôc Chúa Trôi ra xét-xôi Nieu này giống như loài thời-tại coi quyền ném Nàng Taio-hoã ra tỏ ñe quyết-ñinh coi Ngài coi phạt là một Nôc Chúa Trôi nhận-tỏ và ñang tin chãng.

Kinh-thánh nói không ai coi thể ném Nôc Chúa Trôi ra tỏ ñe xét-xôi Ngài. Những Nôc Chúa Trôi tình-nguyên ñe loài thời-tại của Ngài thấy sô phan-xét cuối-cung hầu cho họ biết Ngài là Nôc Chúa Trôi công-bình và thông-xoi. Và họ sẽ biết rằng những lời vu-cai của Sa-tan nghịch với Ngài là hoan-toan sai-làm.

ÑÖIC CHUÏA TRÖI LAI QUAN-ÂN (Thi-thiën 94:2; 96:13; Ña-ni-eñ 7:10, 22; Giăng 5:22; Công-vui 10:42).

Ñöic Chuïa Tröi la Ñáng lập söi công-bình trên ñất (Êsai 42:4). Kinh-thành rao-truyeñ Ñöic Chuïa Tröi lai quan-ân vì Ngài ña ñöng ñeñ moi söi, vì vậy Ngài quai-trò kháp nöi (Khái-huyeñ 14:7; Thi-thiën 110:6). Ngài la Nguồn của moi tình thông va söi công-bình. Ngài lai quan-ân ña ñöic của the gian vì Ngài bie söi khac-bie giöa söi công-bình tron-veñ va söi ba công, giöa tình thông va söi ghen-gheñ, giöa luân-ly va vo ña luân. Nhöng nöi tin Ngài coi the trong-cañy Ngài lai quan-ân mình. Hoi vui-möng nghö töi luic Chuïa phai-xeñ hoi (Thi-thiën 26:1-12), vì bie rằng chæ coi moi Ñáng ma chung ta phai trai löi nöi quan-ân của mình va Ngài lai Ñáng yeu-thöng va công-bình nöi voi ba coi lai can söi tha-thöi Ñöic Chuïa Tröi ña giao quyen phai-xeñ cho Con Ngài lai Ñöic Chuïa Giêsu, Ñáng tröi ñeñ moi voi chung ta. Ñieu nay khién chung ta vöng long hôn. Ñöic Chuïa Tröi ña lam heñ moi söi Ngài coi the lam heñ to cho vu trui thay söi công-bình của Ngài trong söi phai-xeñ.

Söi loai nöi phai-xeñ Ñöic Chuïa Tröi coi gia trò gi? Giop 40:3; Rôma 9:20, 21; Êsai 40:23.

Ban señ nöi khuyeñ-khích the ña khi bie rằng Ñöic Chuïa Tröi señ cham-döi the giöi ñau-kho ña va se lam moi söi to ña-lanh trong töng-lai?

SÖIVINH-HIËN CỦA CHUÏA SEÑ NÖÖIC TOÛBAM (Gióp 1:8-12; Thi-thiën 98:2-9).

The ña chung ta hoc bie ve söi vinh-hiën của Ñöic Chuïa Tröi? Êsai 40:5. **The ña coi the hoc bie ve söi công-bình của Ngài?** Rôma 1:16, 17; 3:21-26; Thi-thiën 98:2.

Vì to ña ña bieñ-ñoi the gian va ban-chat loai nöi, ñeñ chung ta can bieñ ban-tinh Ñöic Chuïa Tröi. Chæ moi mình Ñöic Chuïa Tröi moi coi the to cho chung ta bieñ ban-tinh Ngài. Chuïa bieñ nhu-cañ vo ña ña của chung ta ñeñ Ngài ban cho chung ta Con Ngài. Triet-ly hay söi khac-phai khoa-hoc chäng bao giöu giúp chung ta tìm bieñ Ñöic Chuïa Tröi. Ñöic Thanh-Linh "señ cañ-giac the gian to ña, söi công-bình, va söi phai-xeñ" (Giăng 16:8).

Sa-tan ña ñung ly luân ña ñeñ hoi ve ban-tinh Ñöic Chuïa Tröi? Saing-the Ky 3:1-6. **Nöi ña ñung ly luân ña ñeñ nöi Ñöic Chuïa Tröi thông-trò cañ ich-ky va ghen-gheñ?** Giop 1:8-12.

Nhöng quyen-löc to ña ña ñeñ-xeñ Ñöic Chuïa Tröi. Chung vu-cañ Ngài lam trai voi nhöng ñieu Ngài ña tuyeñ-boi Ñöic Chuïa Tröi ña lam saing-toi nhöng y töng sai-lam nay böi söi cheñ của Con Ngài trên thap-töi-giañhö của-leñhy-sinh thay-the cho chung ta. Ngài cung cho phep ñañ-söi Ngài nöi döi phai va söi phai-xeñ cuoi-cung ñeñ lam chöng cho nhöng quyen-ñinh công-bình của Ngài. Trong thoi-ky ñieu-tra phai-xeñ, "ngan-ngan hau-hai Ngài, va muoñ muoñ nöng tröi mat Ngài. Söi xeñ-ño ña ña sam-saiñ va cañ saich möi ra" (Ña-ni-eñ 7:10).

"Ñieu gi chung ta khöng the ñeñ señ nöi gi ña-ñghöa. Chung ta señ thay söi trañ-töi, khoñ-ngoan, hôn-töñ va töng-xoñ trong moi söi của Ñöic Chuïa Tröi." – Phöng trích Ellen G. White Comments, SDA Bible Commentary, böñ, tr. 1091.

ÑÖIC CHUÏA TRÖI ÑÖÖIC TUYËN-BOÏ LAI CÔNG-BÌNH (ÊAsai 45:22-24; Phi-líp 2:10, 11).

Vuêtrui không theáphain-xet Ñöic Chúa Trời. Những Ngài cho phep vuêtrui chöng-kieñ Ngài giai-quyet van-neàtoái-loái theánao, ñeàchöng-toi moi làn choit rang những vu-cao của Sa-tan laisai-lam. Trong ngay phain-xet cuoi-cung, chính Ñöic Chúa Trời tuyen-boái Ngài laicöng-binh. Chung ta phải nhöirang “Chöong-trinh cöu-chuoc cöumoi muc-nich sau rong hon laicöu-chuoc loái ngöoi. Chöong-trinh cöu-chuoc chang những noi veä Chúa Giêsu ñeñ theágian ñeàcöu chung ta, những cuing ñeàbieñ-hoácho ban-tanh của Ñöic Chúa Trời tröoc caivuêtrui.” – Phong trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 68.

Ñöic Chúa Trời cöichöong-trinh nao cho ñaín-cö trên ñaít? ÊAsai 45:22-24; Thi-thieñ 66:1-4; 96:11-13.

Ai seiqui goái tröoc mat Ñöic Chúa Giêsu trong ngay cuoi-cung? Phi-líp 2:10.

“SöiñoiPhao-loanoi rang caivuêtrui seiqui tröoc Chúa Giêsu. “Những löi nay chóa ñöoc öng-nghieñ. Nay lailöi hoi veàthöi-gian señeñ moi löi thoi-tao seicöng-nhan Ñöic Chúa Giêsu laichúa của tát cáimoi söi (Khái-huyeñ 5:11-14). Nieu nay chà xay ra khi cuoc thieñ-aiç ñâu-tranh vó-ñaiç cham-döit. Khi tát cáij keicáiSa-tan vaicái söinoiseiqui döoi chön Ñöic Chúa Giêsu vaichap-nhan ñöong löi Ñöic Chúa Trời laichön-that vaicöng-binh.” – Phong trích *SDA Bible Commentary*, boái7, tr. 157.

Sa-tan vañhöng ngöoi theo noinhìn-nhan rang Ñöic Chúa Trời laicöng-binh, không cöinghóa laichung aín-naiñ. Chung chà nhìn-nhan Ñöic Chúa Trời ñang ñöoc thöphöông. A-can ñöoc yeäu-cau toñ-vinh Ñöic Chúa Trời tröoc khi bò hình-phait vì toái mình (Gioásueá7:19, 20). Cuing vay, Sa-tan vañhöng ngöoi theo noiseitoñ-vinh Chúa khi cuoc ñâu-tranh cham-döit vaétröoc khi chung bò huý-dieät. Chung señhìn-nhan söihình-phait của chung laicöng-bang.

“Sa-tan thay rang söi boái-ngheç ñaókieñ mình không xöng-ñang voáthieñ-ñang. .. Baý giönoim-laëng, không con vu-cao long thöng-xoit vaösöi công-binh của Ñöic Chúa Trời. Baý giöuchính noi phải nhan laý löi noitraich moi Ñöic Chúa Trời. Baý giöuSa-tan cuí ñâu vañhìn-nhan söihình-phait của noilaicöng-bang.” – Phong trích *The Great Controversy*, tr. 670.

NGHIËN-CÖU BOÏTUIC: ÊAsai 11:4; Ma-thi-ö 10:42; 23:31-39; Giang 16:8; Röma 1:18 23; I Coäinh-toái1:21; Khái-huyeñ 5:13; 15:4.

Xin ñöic *The Desire of Ages*, tr. 22; *The Great Controversy*, tr. 493, 504, 666-670; *Patriarchs and Prophets*, tr. 393.

“Những nam ñai voátaiñ troái qua van con ñem laiñ những söihieu bieät vinh-hieñ hôn veäÑöic Chúa Trời vañöic Chúa Giêsu. Tinh yeäu vaösöi toñ-kính của chung ta ñoi vöi Chúa seigia-taëng, vañhanh-phuic của chung ta cuing theñ leñ. Loái ngöoi cang hoc veäÑöic Chúa Trời, thì hoicang taiñ-döong ban-tanh của Ngài. Tam-hoñ những ngöoi ñöoc cöu seítran-ñay niem vui vaösöitoñ-thöckhi Ñöic Chúa Giêsu toibay ôn-phöoc cöu-chuoc döi-äao tröoc mat hoi, vaösöi hoan-thanh lai-lung trong cuoc ñâu-tranh vöi Sa-tan. Hang ngan hang muoñ hang trieu giöng ca hoä-höip ñeàhat ngöi-khen Ñöic Chúa Trời...

“Cuoc ñâu-tranh vó-ñaiñ ñaócham-döit. Toái-loái vañkeiphaim toái không con nöa. Toan-theävüêtrui ñöoc thanh-loic. Van-vat cung noi leñ moi nhöp-ñieäu hoä-höip vañhoan-hä. TôñNgai lañÑang tao ra muoñ vat, söi söng, söi sang, vaösöivui-möng tuoñ tran ra khắp không-gian voátaiñ. Tôñmói nguyëñ-toáinhöihöit ñeñ moi theágiöi vó-ñaiñ nhöit, moi vat, söng ñöng hoäç bañ-ñöng, trong ñeñ ñeip vañguoñ vui troñ-veñ, ñeäu ñöng-thanh ca-ngöi: “Ñöic Chúa Trời laisöi yeäu-thöong.” – Phong trích *The Great Controversy*, tr. 678.

ÑEATAI THAO-LUAN:

1. Ñöic Chúa Trời phain-xet ñaín-söiNgai vì söiboái-ngheç của hoi (Mi-cheá 6:1-8). Nieu nay noi gì veäÑöic Chúa Trời?
2. Ñaín ñöoc cöu seíphain-öing theánao veäsöiphain-xet của Ñöic Chúa Trời ñoi vöi keithuá của hoi? Khái-huyeñ 15:2, 3; 19:1, 2.

TÖM-LÖÖIC: Ñöic Chúa Trời lañQuan-ain của vuêtrui vì Ngài lañÑang Tao-hoi vañÑang Cöu-chuoc. Loái thoi-tao không bao giöcöitheáphain-xet chöng laiñ Ñang Tao-hoi Toan-nañg của mình. Chính Ngài töibay-toitren thap-töi-giaulañöic Chúa Trời ñay tinh yeäu-thöong. Trong thöi-kyüphain-xet cuoi-cung, tát cáithieñ-söivañloái ngöoi seíthay Ngài lañÑang công-binh vañthöng-xoit.